

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Số: 12538/UBND-VP

V/v Cho phép một số hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn các huyện: Châu Đức, Xuyên Mộc, Đất Đỏ và Côn Đảo.

HỎA TỐC Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành;
- Chủ tịch UBND, Ban Chỉ đạo, Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch Covid-19 các huyện: Châu Đức, Xuyên Mộc, Đất Đỏ và Côn Đảo.

Thực hiện Thông báo kết luận số 671-TB/TU ngày 08/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, UBND tỉnh đã ban hành công văn số 12464/UBND-VP ngày 8/9/2021 về việc tiếp tục thực hiện một số biện pháp phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh.

Trong thời gian qua công tác phòng chống dịch covid-19 được kiểm soát, nhưng do chủng Delta lây nhiễm rất nhanh và diễn biến rất phức tạp, trong khi đó việc khởi động lại hoạt động kinh tế - xã hội là nhu cầu rất cần thiết và cấp bách. Tại thời điểm hiện nay tỷ lệ tiêm chủng vắc xin của tỉnh còn thấp so với yêu cầu nên cần hạn chế rủi ro về dịch bệnh làm tăng F0 tạo áp lực cho hệ thống y tế, tăng tỉ lệ tử vong. Do vậy, cần thực hiện chủ trương ưu tiên kiểm soát dịch bệnh.

Việc mở cửa trở lại được thực hiện từng bước, từng ngành nghề, ưu tiên sản xuất kinh doanh hàng hóa, thực phẩm thiết yếu trước và tiếp theo là hàng hóa bán thiết yếu và không thiết yếu với lộ trình phù hợp. Để thực hiện kiểm soát được dịch vững chắc ngoài sự nỗ lực của hệ thống chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở xã, phường, thị trấn thì rất cần sự vào cuộc mạnh mẽ và chấp hành triệt để của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người lao động và người dân trên địa bàn tỉnh.

Để thực hiện tốt việc phòng chống dịch và phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân từng bước phục hồi sản xuất, kinh doanh, UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo đối với hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn các huyện Châu Đức, Xuyên Mộc, Đất Đỏ và Côn Đảo trong thời gian từ ngày 15/9/2021 đến ngày 30/10/2021 và từ ngày 01/11/2021 trở đi như sau:

1. Nguyên tắc chung

- Từng bước mở cửa lại một số hoạt động kinh tế và theo lộ trình thời gian và theo từng cấp độ trên nguyên tắc cung cấp, kiểm soát chặt chẽ với người, phương tiện từ bên ngoài vào vùng xanh và tạo điều kiện đi lại bên trong vùng xanh. Áp dụng phương châm "Người lao động an toàn - lộ trình an toàn - doanh nghiệp an

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 12 tháng 9 năm 2021

"tòan" trong một vùng xanh; kiểm soát được dịch, an toàn đến đâu thì mở cửa tương ứng đến đó, kết hợp với tỷ lệ người dân được tiêm vắc xin.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm khuyến cáo "5K" của Bộ Y tế và các quy định về phòng chống dịch khác.

2. Trong thời gian từ ngày 15/9/2021 đến ngày 30/10/2021, đối với các huyện: Châu Đức, Xuyên Mộc, Đất Đỏ, Côn Đảo: Được phép tổ chức các hoạt động sau:

2.1. Về hoạt động sản xuất:

- Các cơ sở sản xuất tiếp tục tổ chức các hoạt động sản xuất như hiện nay. Từ ngày 15/9 đến ngày 30/10/2021 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất thực hiện theo các phương án sau:

+ Các cơ sở sản xuất sử dụng 100% lao động là người dân đang sinh sống trên địa bàn của một huyện thì người lao động được sử dụng phương tiện cá nhân đi từ nơi ở đến nơi làm việc (*có giấy xác nhận của chủ doanh nghiệp*).

+ Các cơ sở sản xuất có sử dụng lao động cả trong và ngoài địa bàn huyện đang thực hiện phương án "3 tại chỗ" hơn 14 ngày thì chỉ người lao động là người dân đang sinh sống trên địa bàn huyện được sử dụng phương tiện cá nhân đi từ nơi ở đến nơi làm việc (*có giấy xác nhận của chủ doanh nghiệp*).

- Chủ doanh nghiệp phải thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch trong doanh nghiệp và xét nghiệm Covid-19 cho người lao động định kỳ 05 ngày/lần (kết quả xét nghiệm gửi online về phòng Kinh tế hạ tầng thuộc UBND cấp huyện để kiểm tra, giám sát phòng chống dịch).

- Điều kiện bắt buộc là doanh nghiệp và cá nhân phải đăng ký lịch trình di chuyển của từng người lao động, thể hiện cụ thể cung đường di chuyển từ nơi cư trú đến nơi làm việc và ngược lại, được UBND xã, thị trấn xác nhận; người lao động phải cam kết chỉ di chuyển từ nơi ở đến nơi làm việc theo đúng lịch trình đã đăng ký (không dừng, đỗ dọc đường). Doanh nghiệp và người lao động phải hoàn toàn chịu trách nhiệm thực hiện đúng cung đường và lịch trình di chuyển.

- Doanh nghiệp phải xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 theo **phụ lục 1** và gửi về các đơn vị sau để xem xét, phê duyệt trong vòng 03 ngày:

+ BQL các khu công nghiệp qua địa chỉ mail bqlkcn@baria-vungtau.gov.vn (trong khu công nghiệp);

+ Sở Công Thương qua địa chỉ mail socct@baria-vungtau.gov.vn (cụm công nghiệp);

+ Sở Giao thông vận tải qua địa chỉ mail sogtvt@baria-vungtau.gov.vn (Cảng biển, cảng thủy nội địa thuộc quyền quản lý);

+ UBND các huyện (các cơ sở sản xuất kinh doanh bên ngoài các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cảng biển - cảng thủy nội địa do cấp huyện quản lý).

++ Địa chỉ mail của UBND huyện Châu Đức: <a href="mailto:chauduc@baria-

vungtau.gov.vn

++ Địa chỉ mail của UBND huyện Xuyên Mộc: xuyenmoc@baria-vungtau.gov.vn

++ Địa chỉ mail của UBND huyện Đất Đỏ: datdo@baria-vungtau.gov.vn

++ Địa chỉ mail của UBND huyện Côn Đảo: condao@baria-vungtau.gov.vn

2.2. Về hoạt động sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp:

- Triển khai thực hiện các giải pháp duy trì ổn định hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 10473/UBND-VP ngày 16/08/2021.

Người lao động cam kết di chuyển trên 1 cung đường từ nơi ở đến nơi sản xuất và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định. Người lao động, nông dân đi lao động, sản xuất ngoài địa bàn xã, thị trấn cư trú phải thực hiện đăng ký đi và được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền. Cụ thể:

+ Khác xã, thị trấn nhưng cùng một huyện thì UBND cấp xã nơi đi có trách nhiệm xem xét thống nhất với UBND cấp xã nơi đến.

+ Khác địa bàn huyện thì UBND huyện nơi đi có trách nhiệm xem xét thống nhất với UBND huyện nơi đến.

- Các phương tiện vận chuyển hàng hóa, hoạt động kết nối, tiêu thụ nông sản được hoạt động nhưng phải đảm bảo phòng chống dịch theo quy định.

2.3. Về hoạt động thương mại – dịch vụ, du lịch:

a) Các loại hình được phép hoạt động kinh doanh trở lại khi đảm bảo quy định về phòng chống dịch:

- Siêu thị, trung tâm thương mại, chuỗi cửa hàng bán lẻ phải thực hiện đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch trước khi được phép hoạt động trở lại theo Quyết định số 2225/QĐ-BCĐQG ngày 28/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19 về việc ban hành “Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch Covid-19 tại trung tâm thương mại, siêu thị” (theo hướng dẫn tại **phụ lục 2**).

- Các chợ truyền thống tổ chức hoạt động trở lại chỉ kinh doanh các hàng hóa thiết yếu khi đáp ứng đầy đủ điều kiện về phòng, chống dịch theo quy định tại Quyết định số 238A/QĐ-BCĐ ngày 06/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh về việc ban hành hướng dẫn đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 tại các chợ trên địa bàn tỉnh và Công văn số 4728/BCT-TTTN ngày 05/8/2021 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn bố trí địa điểm tạm thời và mở lại chợ sau thời gian tạm thời đóng cửa để đảm bảo phòng, chống dịch Covid-19; kiểm soát chặt chẽ nguồn cung cấp hàng hóa của tiểu thương thông qua điểm tập kết hàng hóa, xét nghiệm định kỳ theo quy định đối với tiểu thương và kiểm soát số lượng người vào chợ, đảm bảo các yêu cầu phòng chống dịch Covid-19. UBND các huyện quy định cụ thể thời gian và phương thức hoạt động chợ phù hợp với tình hình thực tế từng địa bàn. Việc đi chợ áp dụng hình thức phát phiếu

02 lần/tuần, có chia khung giờ theo khu phố, thôn, ấp. (Theo các **phụ lục từ 3.1 đến 3.9**).

- Các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ kinh doanh mặt hàng thiết yếu phải thực hiện đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 trước khi hoạt động trở lại theo hướng dẫn tại **phụ lục 4.1 và 4.2**.

- Các cơ sở dịch vụ nhà hàng; cơ sở dịch vụ ăn, uống được hoạt động thông qua hình thức đặt hàng trực tuyến, không bán trực tiếp cho người dân, người giao hàng là nhân viên của các đơn vị cung ứng dịch vụ giao nhận hàng hóa có ứng dụng công nghệ phải đảm bảo các biện pháp an toàn phòng chống dịch. Cửa hàng sau khi được thẩm định đủ điều kiện sẽ gắn bảng hộ kinh doanh “xanh” hoặc hộ kinh doanh an toàn. Giao UBND các huyện tổ chức thực hiện; các cơ sở kinh doanh phải thực hiện đánh giá an toàn phòng chống dịch trước khi hoạt động trở lại theo các phụ lục 5.1, 5.2 và 5.3.

b) Đối với hoạt động du lịch

Cho phép thí điểm các khách sạn có dịch vụ khép kín, có phương án đảm bảo an toàn trong phòng, chống dịch đối với các khách sạn: Melia Hồ Tràm, Hồ Tràm Strip, Suối nước nóng Bình Châu và Six Senses Côn Đảo theo hướng dẫn tại phụ lục 6.

Giao Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, UBND huyện Xuyên Mộc kiểm tra cơ sở vật chất, phương án phòng chống dịch của Melia Hồ Tràm, Hồ Tràm Strip, Suối nước nóng Bình Châu; giao UBND huyện Côn Đảo kiểm tra cơ sở vật chất, phương án phòng chống dịch của Six Senses Côn Đảo trình UBND tỉnh trước khi thực hiện.

c) Đối với hoạt động giao thông vận tải

- Tiếp tục thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 11325/UBND-VP ngày 26/8/2021 và Công văn số 11994/UBND-VP ngày 03/9/2021.

- Tập trung kiểm soát chặt các phương tiện vận tải và tất cả người theo xe, đảm bảo phòng chống dịch tại điểm xuất phát, điểm đến, các chốt kiểm soát tại cửa ngõ ra vào của các huyện.

- Sắp xếp, bố trí lại các trạm, chốt kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 một cách khoa học và có sự thống nhất giữa các địa phương với nhau, đặc biệt tại vị trí kết nối giữa các địa phương đang áp dụng chỉ thị 15, giữa các địa phương áp dụng Chỉ thị 15 và Chỉ thị 16; thực hiện việc test nhanh theo quy định.

2.4. Về hoạt động đầu tư xây dựng:

- Các công trình xây dựng hoạt động trở lại với điều kiện: sử dụng lao động là người dân đang sinh sống trên địa bàn của một huyện; người lao động được sử dụng phương tiện cá nhân đi từ nơi ở đến nơi làm việc (*có giấy xác nhận của doanh nghiệp, riêng đối với công trình xây dựng riêng lẻ thì có giấy xác nhận của UBND cấp xã*); Chủ đầu tư, đơn vị thi công tổ chức triển khai thi công xây dựng

phải đảm bảo các điều kiện về phòng, chống dịch Covid-19 tại các công trình theo quy định tại phụ lục 7. Triển khai giải pháp 5K + vắc xin để các công trình vốn ngân sách phải được tổ chức hoạt động trở lại.

- Cho phép một số nhà ở dân dụng đang xây dựng dở dang có hàng rào che chắn xung quanh khu vực xây dựng tiếp tục triển khai (với số lượng công nhân dưới 10 người), sử dụng người lao động là người dân sinh sống trên địa bàn huyện và đảm bảo công tác phòng chống dịch theo quy định.

2.5 Đối với hoạt động cảng cá:

- Các cảng cá vẫn tạm dừng hoạt động cho đến khi được xem xét cho phép hoạt động trở lại cụ thể đối với từng cảng. Giao Sở Nông Nghiệp và PTNT khẩn trương khảo sát, đánh giá và có phương án khôi phục hoạt động lại các cảng cá đủ điều kiện phòng chống dịch; đồng thời xây dựng phương án xét, chọn tàu cá có đủ điều kiện theo quy định được xuất bến khai thác thủy sản; quy định thực hiện kiểm soát tàu cá rời cảng, nhập cảng và bốc dỡ thủy sản tại các cảng cá.

2.6 Đối với huyện Côn Đảo: tiếp tục thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 12464/UBND-VP ngày 08/9/2021 về việc tiếp tục thực hiện một số biện pháp phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh.

3. Giai đoạn từ ngày 01/11/2021 về sau:

Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện trong thời gian từ 15/9/2021 đến 30/10/2021 và tình hình kiểm soát dịch bệnh, UBND tỉnh sẽ xây dựng phương án thực hiện cho giai đoạn từ ngày 01/11/2021 về sau phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh.

4. Tổ chức thực hiện

- Tổ triển khai các chính sách hỗ trợ và cung ứng hàng hóa thiết yếu, Sở Công thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc chủ động phối hợp tháo gỡ và báo cáo UBND tỉnh kịp thời.

- Giao Sở Thông tin truyền thông hướng dẫn tổ chức bán hàng online trước ngày 14/9/2021.

- Giao Sở Công thương hướng dẫn tổ chức các hoạt động thương mại dịch vụ trước ngày 14/9/2021.

- Theo các ưu tiên và lộ trình mở cửa, UBND các huyện ưu tiên bố trí vắc xin để tiêm cho các đối tượng hoạt động thương mại – dịch vụ du lịch; riêng hộ kinh doanh cá thể ít nhất mỗi hộ có một thành viên trực tiếp buôn bán được tiêm 2 mũi vắc xin;

- Tùy theo tình hình thực tế về đối tượng xác định nguy cơ tại địa phương UBND huyện thực hiện việc xét nghiệm covid – 19 theo quy định của Bộ Y tế.

- Trong quá trình thực hiện, các sở, ngành, địa phương thường xuyên cập nhật, nắm bắt sát tình hình, kiểm soát chặt chẽ, đánh giá nguy cơ để có giải pháp xử lý. Trường hợp vượt thẩm quyền kịp thời báo cáo UBND tỉnh.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm với Tỉnh ủy, UBND tỉnh nếu để xảy ra mất an toàn trong công tác phòng chống dịch, để phát sinh và làm lây lan dịch bệnh trên địa bàn, lĩnh vực phụ trách.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- TTr TU; TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ PCD Covid-19;
- Tổ thông tin tuyên truyền phòng chống dịch;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh và các Tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.





**PHỤ LỤC 1
MẪU KẾ HOẠCH**

**PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 VÀ CÁC PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ KHI
CÓ CÁC TRƯỜNG HỢP MẮC COVID-19**

(kèm văn bản số: 12538 /UBND-VP ngày 12/9/2021)

CÔNG TY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/KH-.....

....., ngày tháng năm 202...

KẾ HOẠCH

**PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 VÀ CÁC PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ KHI
CÓ CÁC TRƯỜNG HỢP MẮC COVID-19**

Căn cứ Quyết định 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 về việc ban hành “Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động” và các văn bản chỉ đạo liên quan;

Căn cứ Quyết định số 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021 của Bộ Y tế hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có các trường hợp mắc bệnh COVID-19 tại các cơ sở sản xuất kinh doanh và khu công nghiệp.

Căn cứ.....

Đơn vị/Doanh nghiệp xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 và các phương án phòng, chống dịch khi có các trường hợp mắc COVID-19 tại đơn vị cụ thể như sau:

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Ngành nghề sản xuất kinh doanh:.....
3. Mã số thuế:.....
4. Tổng số người lao động:.....
- Số người lao động tại địa phương:.....
- Số người lao động ngoại tỉnh:
- Số người lao động lưu trú tại nhà trọ trên địa bàn
- Số người lao động lưu trú tại ký túc xá của đơn vị:
- Số người lao động ký hợp đồng dài hạn:
- Số người lao động ký hợp đồng ngắn hạn:

- Số người lao động ký hợp đồng làm với nhiều đơn vị:.....

- Số người lao động là người nước ngoài:.....

5. Số người lao động và diện tích theo từng phân xưởng/dây chuyền sản xuất/khu vực sản xuất/ vị trí làm việc (*đính kèm sơ đồ mặt bằng các khu vực sản xuất*):

- Phân xưởng 1:diện tích.....

- Phân xưởng 2 :diện tích.....

- Phân xưởng 3:diện tích.....

-

- Tổng diện tích của đơn vị:.....

6. Các thông tin khác:

- Thời gian làm việc (ca):.....

- Tổng diện tích nhà ăn:.....Số người lao động/ca ăn:
.....

- Số người lao động sử dụng phương tiện đưa đón của đơn vị:.....

7. Cán bộ đầu mối phụ trách công tác phòng, chống dịch tại đơn vị:

- Họ và tên:

- Số điện thoại:

- Email:

- Trình độ chuyên môn:

- Chức vụ và vị trí công tác:.....

8. Bộ phận y tế:

8.1. Đối với đơn vị có bộ phận y tế

Tổng số cán bộ y tế:

Cán bộ phụ trách công tác y tế:

- Họ và tên:

- Số điện thoại:

- Email:

- Trình độ chuyên môn:

8.2. Đối với đơn vị có ký hợp đồng chăm sóc sức khỏe cho người lao động

- Tên đơn vị ký hợp đồng:.....

- Địa chỉ của đơn vị ký hợp đồng:.....

- Tổng số cán bộ y tế:

- Tên cán bộ phụ trách công tác y tế:



- + Họ và tên:
- + Số điện thoại:
- + Email:
- + Trình độ chuyên môn:

B. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung:

- Chủ động phát hiện sớm và xử lý kịp thời trường hợp nghi mắc, mắc COVID-19 tại đơn vị.
- Đảm bảo sản xuất an toàn và thực hiện mục tiêu kép; hạn chế tác động của dịch bệnh đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Khi chưa ghi nhận trường hợp bệnh: Thực hiện đầy đủ các quy định phòng, chống dịch, đánh giá nguy cơ, tổ chức diễn tập các tình huống, phát hiện sớm người lao động có nguy cơ lây nhiễm.
- Khi xuất hiện các trường hợp bệnh trong đơn vị: Khoanh vùng, xử lý kịp thời triệt để ổ dịch nhằm hạn chế thấp nhất việc lây lan ra toàn đơn vị. Đảm bảo vệ sinh khử khuẩn môi trường tại đơn vị.
- Khi có dịch bệnh lây lan trong cơ sở lao động: Đáp ứng nhanh, khoanh vùng, xử lý kịp thời, triệt để các ổ dịch nhằm hạn chế thấp nhất dịch lan trong cơ sở lao động và lan ra cộng đồng.

3. Yêu cầu:

Lãnh đạo, toàn thể người lao động trong đơn vị hiểu rõ mục đích và nghiêm túc thực hiện kế hoạch phòng chống dịch covid-19 và các phương án xử trí khi có các trường hợp mắc covid-19 nhằm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm COVID 19 tại đơn vị.

C. XÁC ĐỊNH NGUY CƠ LÂY NHIỄM COVID-19

1. Các vị trí có tập trung đông người tại đơn vị (cổng ra vào, thang máy, phòng họp, phòng ăn, khu vực làm việc theo dây chuyền, khu vực khép kín có sử dụng điều hòa, khu vực để xe chung...):

- Vị trí 1:
- Vị trí 2:
-

2. Các vị trí thường xuyên tiếp xúc cần tăng cường vệ sinh khử khuẩn tại đơn vị (tay vịn cầu thang, tay nắm cửa, nút bấm thang máy, ATM, máy bán hàng tự động, cây uống nước, điện thoại, máy tính, nút bấm điều khiển dùng chung, micro, nút bấm micro, mặt bàn làm việc...).

- Vị trí 1:

- Vị trí 2:

-

3. Các đơn vị cung cấp dịch vụ/nhà thầu của đơn vị (cung cấp suất ăn, lương thực, thực phẩm, nguyên vật liệu, dịch vụ bảo vệ, vận chuyển, đưa đón chuyên gia, NLĐ, ngân hàng, điện lực, thu gom và xử lý rác thải, hậu cần, sửa chữa, bảo dưỡng cấp thoát nước...).

- Nhà thầu 1: Số lượng người:.....

- Nhà thầu 2: Số lượng người:.....

- Nhà thầu 3: Số lượng người:.....

-

4. Phương tiện đưa đón người lao động (nếu có).

- Số lượng xe:

- Số lượng người được đưa đón:.....

5. Tình hình dịch bệnh COVID-19 tại khu vực lưu trú của người lao động và trên địa bàn của đơn vị.

- Theo dõi và cập nhật hàng ngày....(số trường hợp F0, F1, F2...)

D. BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI ĐƠN VỊ:

1. Ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo (*Mẫu số 1 Phụ lục 1*), thành phần bao gồm:

- Trưởng ban: Giám đốc đơn vị

- Thường trực: Bộ phận y tế

- Thành viên khác: đại diện các phòng ban, nhân sự, vật tư, công đoàn/tổ chức đại diện người lao động, tổ trưởng tổ sản xuất/phân xưởng, an toàn vệ sinh viên...

- Phân công chi tiết nhiệm vụ của các thành viên trong Ban chỉ đạo đối với từng nội dung trong công tác phòng, chống dịch tại đơn vị.

2. Ban chỉ đạo có quy chế họp định kỳ hoặc khẩn cấp theo tình hình dịch.

3. Thường xuyên được cập nhật thông tin về tình hình dịch trên trang Website của Bộ Y tế (<https://ncov.moh.gov.vn/web/guest/trang-chu>) và trang thông tin điện tử địa phương.

4. Ban hành các nội quy, quy định đối với người lao động và khách đến làm việc đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.

5. Ký cam kết về thực hiện các quy định về phòng, chống dịch với Ban quản lý khu công nghiệp/ UBND cấp huyện theo mẫu số 3 tại Phụ lục 1.

6. Yêu cầu người lao động và các đơn vị cung cấp dịch vụ (ăn uống, đưa đón người lao động và các dịch vụ khác) ký cam kết thực hiện các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 với đơn vị theo mẫu số 2,4,5,6 tại Phụ lục 1.



7. Thực hiện tự đánh giá nguy cơ lây nhiễm và cập nhật trên bản đồ an toàn COVID-19.
8. Tổ chức tự kiểm tra, giám sát thực hiện công tác phòng, chống dịch của đơn vị theo mẫu số 7 tại Phụ lục 1.
9. Phân công người kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện.
10. Đề xuất các biện pháp khắc phục.

E. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI ĐƠN VỊ

1. Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất để đảm bảo phòng, chống dịch theo quy mô, đặc thù của đơn vị và số người lao động.

- Phòng cách ly y tế tạm thời (tại vị trí nào, bao gồm những trang thiết bị gì). Rà soát, phân luồng lối đi riêng đến phòng cách ly y tế tạm thời.
- Điểm kiểm soát thân nhiệt tại cổng ra vào, điểm quét mã QR code.
- Rà soát và bổ sung điểm rửa tay với xà phòng/ sử dụng sát khuẩn tay nhanh tại các vị trí có nguy cơ cao.
- Lắp đặt camera giám sát thực hiện và hỗ trợ truy vết tại các vị trí làm việc, nhà ăn, khu vực công cộng.
- Ký hợp đồng với đơn vị chịu trách nhiệm vệ sinh khử khuẩn khi có trường hợp mắc COVID-19 tại đơn vị.

2. Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị phục vụ phòng, chống dịch theo quy mô, đặc thù của đơn vị và số người lao động.

- Khẩu trang, kính chống giọt bắn, găng tay, bộ quần áo chống dịch
- Nhiệt kế không tiếp xúc
- Máy đo thân nhiệt tự động với số lượng từ 200 người lao động trở lên/ ca làm việc.
- Dung dịch sát khuẩn tay, hóa chất khử khuẩn, dụng cụ vệ sinh, thùng đựng chất thải có nắp đậy.
- Tài liệu/ phương tiện truyền thông, camera giám sát
- Test kháng nguyên nhanh (có thể ký hợp đồng với đơn vị có khả năng thực hiện).
- Vắc xin tiêm cho người lao động
- Trang thiết bị phục vụ họp/điều hành công việc trực tuyến.
- Bố trí tăng cường quạt thông gió tại nơi làm việc.

3. Quản lý người lao động và khách đến làm việc

3.1. Khách đến làm việc:

- Thực hiện khai báo y tế theo quy định hiện hành. Bộ phận tiếp nhận phiếu khai báo y tế kiểm tra địa điểm đối tượng đã di chuyển trong vòng 14 ngày qua, nếu người khai đã đi qua vùng dịch (được Ban chỉ đạo phòng, chống dịch của đơn vị

cập nhật hàng ngày từ website của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh/thành phố và của Bộ Y tế) phải báo ngay cho Ban chỉ đạo phòng, chống dịch của đơn vị.

- Kiểm tra nhiệt độ, việc đeo khẩu trang và yêu cầu sát khuẩn tay
- Đơn vị lưu hồ sơ (người tiếp xúc, bộ phận, thời gian, vị trí tiếp xúc).

Lưu ý: Nếu khách hàng đến liên hệ công tác có đi qua vùng dịch phải đảm bảo đã đủ thời gian cách ly. Nếu chưa đủ thời gian cách ly, hướng dẫn đưa vào phòng cách ly y tế tạm thời. Báo cáo với cán bộ đầu mối phòng, chống dịch tại đơn vị; liên hệ Trung tâm Y tế địa phương để có phương án giải quyết.

3.2. Người lao động:

- Lập danh sách người lao động bao gồm đầy đủ thông tin về nhà trọ, nơi lưu trú.
- Yêu cầu người lao động:
 - + Tuân thủ 5K, cài đặt ứng dụng Bluzone, khai báo y tế bắt buộc theo quy định.
 - + Ký cam kết với người sử dụng lao động theo mẫu số 2 tại Phụ lục 1.
 - + Báo cáo cho người sử dụng lao động/ cán bộ đầu mối công tác phòng, chống dịch của đơn vị khi đi/đến từ khu vực có dịch hoặc tham gia các sự kiện tập trung đông người có nguy cơ cao trong vòng 14 ngày (được Ban chỉ đạo phòng, chống dịch của đơn vị cập nhật hàng ngày từ website của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh/thành phố và của Bộ Y tế).
 - + Nếu người lao động thuộc diện F1, F2 (tại địa phương cư trú) báo cáo với cán bộ đầu mối phòng, chống dịch tại cơ sở lao động, phối hợp khoanh vùng truy vết tại cơ sở lao động.
 - + Các trường hợp người lao động bị cách ly, cần thông báo tình hình sức khỏe hàng ngày về cán bộ đầu mối phòng, chống dịch tại đơn vị.
 - + Người lao động nếu có các triệu chứng sốt, ho, khó thở... không được đến nơi làm việc, phải khai báo với nhà quản lý và đi khám bệnh. Chỉ đi làm khi hết các triệu chứng.
- Sắp xếp người lao động cố định theo phân xưởng, ca làm việc và khi đưa đón người lao động.
- Rà soát, sắp xếp và tổ chức công việc tại nơi làm việc đảm bảo khoảng cách, giãn cách theo quy định. Có cơ chế cho phép người lao động làm việc tại nhà.
- Xây dựng kế hoạch lấy mẫu định kỳ hàng tuần cho người lao động theo quy định.
- Xây dựng kế hoạch tiêm vắc xin cho người lao động.

4. Phòng chống lây nhiễm COVID-19 trong khu vực làm việc, sản xuất.

- Bố trí đầy đủ dung dịch sát khuẩn tay tại các vị trí thuận tiện ở các khu vực ra/vào các xưởng và cửa ra vào của các phòng làm việc. Đối với các bộ phận có tiếp xúc với nhiều người: Lắp đặt hệ thống vách ngăn trong suốt; Bố trí dung dịch sát khuẩn tay.



- Xây dựng kế hoạch tổ chức các cuộc họp, hội nghị, sự kiện, hoạt động tập trung đông người dưới hình thức trực tuyến (online) hoặc tuân thủ các quy định về phòng, chống dịch khi tổ chức các cuộc họp.

- Tùy theo thiết kế nhà xưởng, văn phòng mà thực hiện tăng cường thông khí bằng cách mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt. Nếu sử dụng điều hòa trong phòng kín, sau khi kết thúc ngày làm việc phải mở cửa tạo sự thông thoáng.

- Thực hiện đeo khẩu trang đối với 100% người lao động trong suốt thời gian làm việc, ca sản xuất.

- Khi có quy định giãn cách xã hội của Chính phủ hoặc Ban Chỉ Đạo quốc gia hoặc Bộ, ngành liên quan thì số lượng/ mật độ người tập trung tại phân xưởng phải tuân thủ theo yêu cầu tại thời điểm đó.

5. Phòng chống lây nhiễm COVID-19 trong khu vực công cộng của đơn vị

Các khu vực công cộng của đơn vị bao gồm: quán cà phê, thư viện, phòng vắt sữa cho phụ nữ đang nuôi con nhỏ, phòng tập thể thao, máy rút tiền tự động ATM, bình nước uống công cộng, máy bán hàng tự động, thang máy, thang bộ...

- Tại khu vực công cộng phải thực hiện các biện pháp an toàn nhằm giảm thiểu tối đa nguy cơ lây nhiễm như:

+ Bố trí đầy đủ dung dịch sát khuẩn tay tại các vị trí thuận tiện và xà phòng tại các vòi rửa tay.

+ Vệ sinh khử khuẩn ít nhất 02 lần/ngày đối với các vị trí có tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, bảng điều khiển thang máy, công tắc điện, bàn phím máy tính, điện thoại dùng chung, nút bấm tại cây ATM, máy bán hàng tự động, bình nước uống công cộng

+ Dán các hình ảnh, bích chương/áp phích truyền thông như thông điệp 5K, Các thời điểm cần rửa sạch đôi tay, Hướng dẫn đeo khẩu trang đúng cách.... tại các khu vực dễ nhìn.

- Khi có quy định giãn cách xã hội của Chính phủ hoặc Ban Chỉ Đạo quốc gia hoặc Bộ, ngành liên quan thì số lượng người tập trung tại từng khu vực công cộng phải tuân thủ theo yêu cầu tại thời điểm đó và dừng hoạt động của quán cà phê, thư viện, phòng tập thể thao.

6. Đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống dịch khi tổ chức ăn ca tại đơn vị.

6.1. Đối với đơn vị ký hợp đồng cung cấp suất ăn:

- Ký cam kết thực hiện các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 giữa đơn vị và đơn vị cung cấp suất ăn theo mẫu số 4 tại Phụ lục 1.

- Phân công người kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện.

6.2. Tổ chức bữa ăn ca đảm bảo phòng, chống dịch:

- Bố trí suất ăn riêng

- Đảm bảo việc rửa tay trước và sau khi ăn:

+ Bố trí đầy đủ khu vực rửa tay có xà phòng, dung dịch khử khuẩn tại nhà ăn. Đảm bảo bồn rửa tay luôn có đủ nước và xà phòng.

+ Có biện pháp giám sát, nhắc nhở đảm bảo tỉ lệ 100% người lao động rửa tay trước và sau khi ăn.

+ Có poster hướng dẫn 06 bước rửa tay, phòng chống dịch tại bồn rửa tay, nhà ăn.

- *Vệ sinh khử khuẩn:*

+ Người lao động di chuyển vào/ ra nhà ăn trật tự, giữ khoảng cách, hạn chế việc tiếp xúc giữa các người lao động.

+ Vệ sinh khử khuẩn bàn ăn, vách ngăn bàn ăn sau mỗi ca ăn.

+ Thực hiện giám sát việc vệ sinh khử khuẩn hàng ngày, kiểm tra nồng độ dung dịch khử khuẩn được pha đúng qui định.

+ Hạn chế sử dụng tiền mặt và phiếu ăn.

- *Mật độ nhà ăn:*

+ Theo khuyến cáo 1 người/m².

+ Người sử dụng lao động căn cứ trên số người lao động và diện tích nhà ăn tiếp tục thực hiện giãn cách, tăng thông khí, lắp đặt vách ngăn, bố trí chỗ ngồi ăn cố định, so le, lệch giờ.....Lắp camera giám sát phục vụ truy vết.

+ Khuyến khích người sử dụng lao động tổ chức bữa ăn tại chỗ. Hạn chế người lao động tự túc ăn ở bên ngoài.

- Đảm bảo giãn cách, tăng thông khí, lắp đặt vách ngăn, bố trí chỗ ngồi ăn cố định, so le, lệch giờ, camera giám sát.

- Bố trí khu vực rửa tay trước và sau khi ăn.

- Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn ngay sau mỗi lượt người lao động ăn, uống.

- Có biện pháp hạn chế sử dụng tiền mặt hoặc phiếu ăn để trả tiền ăn.

7. Tổ chức đưa đón người lao động phải đảm bảo phòng, chống dịch:

7.1. Đối với người sử dụng phương tiện di chuyển cá nhân hoặc công cộng:

- Thực hiện 5K, cài đặt, sử dụng ứng dụng Bluezone, ghi lại lịch trình di chuyển.

- Đối với phương tiện công cộng cần ghi lại thông tin về phương tiện; không sử dụng phương tiện công cộng khi có một trong các biểu hiện sốt, ho, đau họng, khó thở.

- Khi có lệnh giãn cách của Chính phủ hoặc Ban Chỉ đạo quốc gia hoặc Bộ, ngành liên quan thì số lượng người trên xe đưa đón người lao động tuân thủ theo yêu cầu tại thời điểm đó.

7.2. Đối với đơn vị cung cấp phương tiện đưa đón người lao động

- Ký cam kết thực hiện các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 giữa đơn vị và đơn vị cung cấp phương tiện đưa đón người lao động theo mẫu số 5 tại Phụ lục 1.



- Phân công người kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện.

8. Yêu cầu phòng, chống dịch đối với đơn vị cung cấp dịch vụ khác

- Ký cam kết thực hiện các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 giữa đơn vị và đơn vị cung cấp dịch vụ theo mẫu số 6 tại Phụ lục 1.

- Phân công người kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện.

9. Đảm bảo vệ sinh môi trường, khử khuẩn, tăng cường thông khí nơi làm việc tại đơn vị

- Đảm bảo cung cấp đủ nước sạch dùng cho ăn uống, sinh hoạt 24/24 giờ và đủ nhà vệ sinh theo quy định.

- Đảm bảo công tác vệ sinh khử khuẩn hàng ngày tại các phòng/ban, nhà ăn, ký túc xá, xe đưa đón người lao động, ... Cần lưu ý sử dụng chất khử khuẩn theo đúng quy định: hóa chất có tính năng khử khuẩn, đảm bảo dùng đúng cách, đúng liều lượng, bảo quản hóa chất ở đúng nơi quy định.

- Tăng thông gió hoặc mở cửa sổ, cửa ra vào, sử dụng quạt.

- Kế hoạch định kỳ bảo dưỡng, vệ sinh hệ thống thông gió, quạt, điều hòa.

- Thu gom rác thải sinh hoạt hàng ngày và đổ đúng nơi quy định, bố trí đủ thùng đựng rác và chất thải có nắp đậy kín, đặt ở vị trí thuận tiện.

10. Kế hoạch tổ chức tập huấn, tuyên truyền tại đơn vị

- Tập huấn cho người lao động, cán bộ y tế, ban chỉ đạo phòng chống dịch của đơn vị về các yếu tố nguy cơ, các biện pháp, nội quy quy định về công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị.

- Tuyên truyền tại đơn vị về phòng, chống dịch COVID-19 cho người lao động và khách hàng (nếu có).

+ Nội dung tuyên truyền bao gồm: thông điệp 5K, các thời điểm cần rửa sạch đôi tay, hướng dẫn đeo khẩu trang đúng cách...; nội quy phòng, chống dịch của đơn vị; diễn biến mới nhất về tình hình dịch hàng ngày.

+ Treo, dán các áp phích, thông báo hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại: các khu vực làm việc, sản xuất; nhà ăn; khu vực công cộng (khu vực dùng chung tại nơi làm việc, căng tin, khu vệ sinh, cây ATM); trên phương tiện vận chuyển để người lao động/khách hàng có thể đọc và làm theo.

+ Đẩy mạnh công tác truyền thông (phát thanh, góc truyền thông, xây dựng mạng lưới thông tin nội bộ, thư điện tử...).

+ Tuyên truyền tại các vị trí dễ nhìn, dễ thấy và có nhiều người qua lại.

E. PHƯƠNG ÁN XỬ TRÍ KHI CÓ TRƯỜNG HỢP NGHI MẮC, MẮC COVID-19

***Lưu ý:** Yêu cầu phân công và ghi rõ nhiệm vụ của từng người tại đơn vị tại mỗi bước xử trí.

I. Khi có trường hợp ho, sốt, khó thở

1. Thông báo cho cán bộ quản lý/cán bộ đầu mối phòng chống dịch/cán bộ y tế tại đơn vị.
2. Cung cấp và hướng dẫn đeo khẩu trang y tế đúng cách.
3. Hướng dẫn hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 01 mét với những người khác.
4. Đưa đến phòng cách ly y tế tạm thời đã được bố trí tại đơn vị theo lối đi riêng.
5. Gọi điện cho đường dây nóng của Sở Y tế hoặc của Bộ Y tế (*số điện thoại 1900 9095*) hoặc cơ quan y tế theo quy định của địa phương để được tư vấn và nếu cần thì đến cơ sở y tế khám, xét nghiệm và điều trị.
6. Không sử dụng phương tiện giao thông công cộng để di chuyển đến cơ sở y tế.
7. Thường xuyên cập nhật thông tin tình hình sức khỏe của người lao động đó.
8. Lập danh sách người tiếp xúc và thực hiện khử khuẩn tại nơi làm việc khi cơ quan y tế yêu cầu.
9. Khi người lao động không có mặt tại đơn vị nếu có các biểu hiện ho, sốt, khó thở... yêu cầu người lao động tự theo dõi sức khỏe tại nhà, thông báo cho người sử dụng lao động và cơ quan y tế địa phương.

II. Khi có trường hợp mắc COVID-19 tại đơn vị

1. Khi nhận được thông tin có trường hợp mắc COVID-19 tại đơn vị

- Báo cáo ngay cho giám đốc đơn vị để ra quyết định phong tỏa tạm thời toàn bộ đơn vị hoặc từng phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc có trường hợp mắc bệnh (F0) trên cơ sở tình hình thực tế để phục vụ cho việc truy vết, cách ly, lấy mẫu.
- Thông báo đồng thời cho ca bệnh để yêu cầu không di chuyển, không tiếp xúc với người xung quanh, đeo khẩu trang y tế và chờ người đến hướng dẫn.
- Thông báo cho lực lượng đã được phân công (*đề nghị ghi rõ đơn vị/cá nhân được phân công*) để phân luồng lối đi từ khu vực có ca bệnh đến phòng cách ly y tế tạm thời.
- Hướng dẫn cho ca bệnh để di chuyển theo lối đi đã được phân luồng để đến phòng cách ly y tế tạm thời.
- Thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để chuyển cách ly, điều trị
- Thông báo cho đơn vị đã được phân công (*đề nghị ghi rõ đơn vị/ cá nhân được phân công*) chịu trách nhiệm khoanh vùng, khử khuẩn toàn bộ các khu vực có liên quan đến ca bệnh theo hướng dẫn của cơ quan y tế.
- Thông báo cho toàn thể NLĐ đang có mặt tại đơn vị; phân xưởng nào ở yên phân xưởng đó; yêu cầu NLĐ nghiêm túc khai báo y tế, thực hiện 5K; không để xảy ra hoang mang, lo lắng với NLĐ.

2. Phối hợp với cơ quan y tế và chính quyền địa phương



Rà soát toàn bộ NLĐ trong đơn vị theo danh sách quản lý (*số có mặt, số làm ca đêm, số đang nghỉ, số đang đi công tác*).

- Khẩn trương truy vết tất cả các trường hợp tiếp xúc gần (F1), các trường hợp tiếp xúc với F1 (F2) thông qua sắp xếp ca làm việc, camera giám sát, thông tin từ cán bộ quản lý, tổ an toàn COVID-19.

- Phân nhóm và bố trí riêng khu vực cho các trường hợp F1 (tách các trường hợp có cùng vị trí làm việc và nguy cơ tiếp xúc trong nhóm F1), F2 để chuẩn bị cho việc lấy mẫu và cách ly y tế theo quy định.

3. Cán bộ...(đề nghị ghi rõ họ tên, chức vụ...) lập danh sách NLĐ là F1, F2, các trường hợp khác không có mặt tại đơn vị tại thời điểm phong tỏa để:

- Gửi cho Sở Y tế/CDC/Trung tâm y tế cấp huyện nơi NLĐ đang lưu trú để xử trí theo quy định.

- Phối hợp với cơ quan y tế thông báo cho các đối tượng này ở yên tại nhà/nơi lưu trú, khai báo y tế và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo yêu cầu của cơ quan y tế.

4. Bộ phận y tế của đơn vị (đề nghị ghi rõ tên cá nhân đầu mối thực hiện...) phối hợp với cơ quan y tế địa phương triển khai lấy mẫu xét nghiệm cho những NLĐ theo nguy cơ.

5. Bộ phận y tế của đơn vị tiếp tục phối hợp với cơ quan y tế địa phương để đánh giá mối liên quan dịch tễ của các phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc khác với khu vực có F0.

6. Xử lý khi có kết quả xét nghiệm

6.1. Tình huống 1: Không phát hiện thêm trường hợp mắc bệnh; tất cả các mẫu xét nghiệm tại đơn vị âm tính.

- Thông báo dỡ bỏ phong tỏa

- Thông báo cho đơn vị đã được phân công (*đề nghị ghi rõ tên đơn vị được phân công...*) chịu trách nhiệm khoanh vùng, khử khuẩn toàn bộ các khu vực có liên quan đến F1, F2.

- Rà soát toàn bộ NLĐ trong đơn vị theo danh sách quản lý để tiếp tục theo dõi, giám sát và định kỳ thực hiện xét nghiệm sàng lọc.

6.2. Tình huống 2: Phát hiện nhiều trường hợp mắc bệnh tập trung cùng 01 phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc.

- Thông báo cho các ca bệnh để yêu cầu không di chuyển, không tiếp xúc với người xung quanh, đeo khẩu trang y tế và chờ người đến hướng dẫn.

- Thông báo cho lực lượng đã được phân công (*đề nghị ghi rõ tên đơn vị được phân công...*) để phân luồng lối đi từ khu vực có ca bệnh đến phòng cách ly y tế tạm thời.

- Hướng dẫn cho ca bệnh để di chuyển theo lối đi đã được phân luồng để đến phòng cách ly y tế tạm thời.

- Thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để chuyển cách ly, điều trị
- Phối hợp với cơ quan y tế và chính quyền địa phương khẩn trương truy vết tất cả các trường hợp F1, F2 của các F0 mới để thực hiện cách ly theo quy định. Tất cả NLĐ trong cùng phân xưởng/dây chuyền sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc nơi có trường hợp mắc bệnh được coi là F1 và thực hiện cách ly tập trung ngay. F2 thực hiện cách ly tại nhà.
- Thông báo cho đơn vị đã được phân công (*để nghị ghi rõ tên đơn vị được phân công*) chịu trách nhiệm khoanh vùng, khử khuẩn toàn bộ các khu vực có liên quan đến ca bệnh theo hướng dẫn của cơ quan y tế. Thời gian cách ly sau khi khử khuẩn ít nhất 30 phút.
- Thông báo dừng hoạt động phân xưởng từ 48-72 giờ để thực hiện vệ sinh khử khuẩn, rà soát hết F1, F2, bố trí lại lực lượng sản xuất.

6.3. Tình huống 3: Phát hiện nhiều trường hợp mắc bệnh làm việc tại hầu hết các phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc.

- Tiến hành phong tỏa tạm thời toàn bộ đơn vị.
- Cách ly các trường hợp F0 tại chỗ và thông báo ngay cho cơ quan y tế để chuyển cách ly, điều trị và thực hiện khoanh vùng, khử khuẩn theo quy định.
- Khẩn trương truy vết tất cả các trường hợp F1, F2 của các F0 mới để thực hiện cách ly theo quy định. Tất cả NLĐ tại đơn vị được coi là F1 và thực hiện cách ly tập trung ngay.
- Thông báo cho đơn vị đã được phân công (*để nghị ghi rõ tên đơn vị được phân công*) chịu trách nhiệm khử khuẩn toàn bộ đơn vị theo hướng dẫn của cơ quan y tế.

III. Khi có trường hợp tiếp xúc gần với ca mắc COVID-19 (F1) tại đơn vị

1. Khi nhận được thông tin có trường hợp F1 tại đơn vị

- Báo cáo ngay cho giám đốc đơn vị để ra quyết định phong tỏa tạm thời toàn bộ đơn vị hoặc từng phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc có trường hợp F1 để phục vụ cho việc truy vết, cách ly, lấy mẫu.
- Thông báo đồng thời cho F1 để yêu cầu không di chuyển, không tiếp xúc với người xung quanh, đeo khẩu trang y tế và chờ người đến hướng dẫn.
- Thông báo cho lực lượng đã được phân công (*để nghị ghi rõ tên đơn vị/cá nhân.....*) để phân luồng lối đi từ khu vực có F1 đến phòng cách ly y tế tạm thời.
- Hướng dẫn F1 để di chuyển theo lối đi đã được phân luồng để đến phòng cách ly y tế tạm thời.
- Thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để chuyển cách ly, điều trị
- Thông báo cho đơn vị đã được phân công (*để nghị ghi rõ tên đơn vị/ cá nhân.....*) chịu trách nhiệm khoanh vùng, khử khuẩn toàn bộ các khu vực có liên quan đến F1.



* Thông báo cho toàn thể NLĐ đang có mặt tại đơn vị; yêu cầu NLĐ nghiêm túc khai báo y tế, thực hiện 5K, phân xưởng nào ở yên phân xưởng đó; không để xảy ra hoang mang, lo lắng với NLĐ.

2. Phối hợp với cơ quan y tế và chính quyền địa phương

- Rà soát toàn bộ NLĐ trong đơn vị theo danh sách quản lý (*số có mặt, số làm ca đêm, số đang nghỉ, số đang đi công tác*).
- Khẩn trương truy vết tất cả các trường hợp F2 thông qua sắp xếp ca làm việc, camera giám sát, thông tin từ cán bộ quản lý, tổ an toàn COVID-19.

3. Cán bộ...(đề nghị ghi rõ) lập danh sách NLĐ là F2, các trường hợp khác không có mặt tại đơn vị tại thời điểm phong tỏa để:

- Gửi cho Sở Y tế/Trung tâm y tế cấp huyện nơi NLĐ đang lưu trú để xử trí theo quy định.
- Phối hợp với cơ quan y tế thông báo cho các đối tượng này ở yên tại nhà/nơi lưu trú, khai báo y tế và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo yêu cầu của cơ quan y tế.

4. Bộ phận y tế của đơn vị (đề nghị ghi rõ tên người thực hiện) phối hợp với Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh triển khai lấy mẫu xét nghiệm cho những NLĐ có nguy cơ theo yêu cầu của cơ quan y tế.

5. Nếu kết quả xét nghiệm của F1

- Âm tính thì toàn bộ đơn vị được tiếp tục hoạt động bình thường và tăng cường tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch tại đơn vị.
- Dương tính thì thực hiện như tình huống tại mục 6, phần II.

IV. Khi có trường hợp tiếp xúc với người tiếp xúc gần với ca mắc COVID-19 (F2) tại đơn vị

- Báo cáo ngay cho giám đốc đơn vị để biết
- Phối hợp với cơ quan y tế địa phương để lấy mẫu xét nghiệm cho F2 (nếu được yêu cầu)
- Hướng dẫn cho F2 về cách ly tại nhà và chờ kết quả xét nghiệm của F1
- Liên lạc với y tế địa phương về kết quả xét nghiệm của F1
- + Âm tính thì F2 được đi làm việc bình thường, tự theo dõi sức khỏe, thực hiện 5K
- + Dương tính thì thực hiện như mục II.

V. Khi nhận thông tin có trường hợp mắc COVID-19 ngoài giờ làm việc của đơn vị

1. Báo cáo ngay cho giám đốc đơn vị để biết và tạm dừng hoạt động của đơn vị để thực hiện vệ sinh, khử khuẩn, truy vết F1, F2 và chờ kết quả xét nghiệm của cơ quan y tế địa phương.

2. Thông báo cho đơn vị đã được phân công (*để nghị ghi rõ.....*) chịu trách nhiệm khử khuẩn toàn bộ đơn vị đặc biệt khu vực làm việc của ca mắc.
3. Thực hiện truy vết, lập danh sách F1, F2 gửi cho cơ quan y tế địa phương.
4. Chờ cơ quan y tế địa phương thông báo kết quả xét nghiệm của F1, F2 trước khi quyết định cho đơn vị hoạt động trở lại.

VI. SƠ ĐỒ BỐ TRÍ KHU VỰC CÁCH LY Y TẾ TẠM THỜI TẠI ĐƠN VỊ, KHU VỰC CHỜ CHUYỂN CÁCH LY Y TẾ ĐỐI VỚI F1 HOẶC TỔ CHỨC LẤY MẪU XÉT NGHIỆM.

1. BỐ TRÍ KHU VỰC CÁCH LY TẠM THỜI THEO QUY MÔ

- 01-10 người mắc/ nghi mắc
- 10-50 người mắc/ nghi mắc
- 50-100 người mắc/ nghi mắc
- Trên 100 người mắc/ nghi mắc

2. BỐ TRÍ KHU VỰC CÁCH LY TẬP TRUNG TRONG, NGOÀI ĐƠN VỊ (NẾU CÓ)

3. Đảm bảo hậu cần: Ăn, uống, nghỉ...cho người lao động

VII. KẾ HOẠCH VÀ THỜI GIAN DIỄN TẬP

VIII. PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ NHÂN SỰ THAY THẾ

F. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

TT	Nội dung	Thời gian	Người thực hiện	Người giám sát	Kinh phí
	Tổ chức diễn tập tình huống				

Toàn thể người lao động, lãnh đạo đơn vị nghiêm túc thực hiện kế hoạch này. Những cá nhân, bộ phận được phân công nhiệm vụ trong phòng, chống dịch COVID-19 có trách nhiệm hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo đơn vị nếu không hoàn thành nhiệm vụ.

Xác nhận của y tế địa phương

**Phê duyệt của
Ban Quản lý KCN/
Chủ tịch UBND cấp
huyện**

**Giám đốc đơn vị
(Ký tên đóng dấu)**

Lưu ý:



1. Đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 đối với từng phân xưởng
2. Phương án xử trí xây dựng đối với từng phân xưởng. Phương án xử trí đính kèm sơ đồ nhà máy và chỉ dẫn di chuyển từ các xưởng ra khu vực cách ly tạm thời, khu vực tập kết ca F1, F2
3. Việc đóng cửa từng nhà xưởng hay toàn bộ đơn vị khi có ca F0 sẽ căn cứ vào kết quả điều tra dịch tễ và công tác phòng, chống dịch của đơn vị. Chỉ đóng cửa bộ phận có ca F0 nếu đơn vị làm tốt công tác phân luồng, chia khu vực làm việc, hạn chế tiếp xúc chéo giữa các phân xưởng, bộ phận.
4. Trường hợp đơn vị xuất hiện nhiều ca F0, số lượng F1 lớn sẽ phối hợp với y tế địa phương, ban chỉ đạo phòng, chống dịch tỉnh để triển khai cách ly tập trung theo kịch bản của địa phương.
5. Trong các kịch bản, phạm vi khoanh vùng các đối tượng tiếp xúc gần do đơn vị chủ động xác định và căn cứ vào hệ thống camera, vị trí làm việc.
6. Đơn vị chủ động lên phương án bố trí nhân sự thay thế tại các vị trí làm việc phù hợp với tình hình của đơn vị.

**CÁC MẪU KÈM THEO KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 VÀ
PHƯƠNG ÁN XỬ TRÍ KHI CÓ TRƯỜNG HỢP NGHI MẮC/MẮC COVID-19
TẠI CƠ SỞ SẢN XUẤT KINH DOANH**

Danh mục các mẫu kèm theo kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 (chi tiết theo hướng dẫn tại Công văn số 5522/BYT-MT ngày 12/7/2021 của Bộ Y tế)

TT	Mẫu	Nội dung
1.	Mẫu số 1	Quyết định về việc thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19
2.	Mẫu số 2	Bản cam kết thực hiện phòng, chống dịch COVID-19 của người lao động với người sử dụng lao động
3.	Mẫu số 3	Bản cam kết thực hiện phòng, chống dịch COVID-19 của CSSXKD với Ban Quản lý KCN /UBND huyện
4.	Mẫu số 4	Bản cam kết thực hiện phòng, chống dịch COVID-19 của đơn vị cung cấp dịch vụ suất ăn với chủ doanh nghiệp
5.	Mẫu số 5	Bản cam kết thực hiện phòng, chống dịch COVID-19 của đơn vị cung cấp dịch vụ đưa đón người lao động với chủ cơ sở sản xuất kinh doanh
6.	Mẫu số 6	Bản cam kết thực hiện phòng, chống dịch COVID-19 của đơn vị cung cấp dịch vụ với chủ doanh nghiệp

7.	Mẫu số 7	Bảng tự kiểm tra công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ sở sản xuất kinh doanh
----	----------	--



PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đối với trung tâm thương mại, siêu thị, chuỗi cửa hàng bán lẻ (sau đây gọi chung là khu dịch vụ)

(kèm văn bản số: 12538 /UBND-VP ngày 12/9/2021)

I. Phạm vi, đối tượng

- Hướng dẫn này áp dụng cho trung tâm thương mại, siêu thị, chuỗi cửa hàng bán lẻ.

- Đối tượng thực hiện: Ban quản lý đơn vị, người làm việc, người bán hàng tại siêu thị, trung tâm thương mại, chuỗi cửa hàng bán lẻ.

II. Đối với người lao động, người làm việc, người bán hàng trong thời gian làm việc tại khu dịch vụ

1. Trước khi đến cửa hàng: Tự đo nhiệt độ. Nếu có sốt hoặc ho, khó thở thì báo cho ban quản lý đơn vị và nghỉ ở nhà để theo dõi sức khỏe, nếu cần thì đến cơ sở y tế gần nhất để được khám, tư vấn, điều trị. Không đến khu dịch vụ nếu đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế.

2. Trong thời gian làm việc tại khu dịch vụ:

2.1. Người làm việc tại các vị trí phải tiếp xúc với khách hàng, người dân: cần đeo khẩu trang đúng cách theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

2.2. Hạn chế bắt tay, hạn chế tiếp xúc với khách hàng, giữ khoảng cách 2m.

2.3 Thực hiện đo nhiệt độ, yêu cầu, hướng dẫn khách hàng rửa tay với xà phòng và nước sạch hoặc dung dịch sát khuẩn tay.

2.4. Thường xuyên rửa tay với xà phòng và nước sạch tại các thời điểm: trước khi vào làm việc, sau giờ nghỉ giải lao, trước và sau khi ăn, trước và sau khi chế biến thức ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi ho, hắt hơi, khi tay bẩn, sau khi tiếp xúc trực tiếp với khách hàng.

2.5. Che kín mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi bằng khuỷu tay áo, khăn vải hoặc khăn tay hoặc khăn giấy để làm giảm phát tán các dịch tiết đường hô hấp ra không khí. Giặt sạch khăn hoặc bỏ ngay khăn giấy vào thùng rác sau khi sử dụng và rửa sạch tay. Bỏ rác đúng nơi quy định tại khu dịch vụ.

2.6. Tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng để tránh lây nhiễm bệnh.

2.7. Không dùng chung các đồ dùng cá nhân như cốc, chai nước, khăn tay,...

2.8. Không khạc nhổ bừa bãi.

2.9. Nếu phát hiện bản thân hoặc người làm việc, người bán hàng cùng hoặc khách hàng có biểu hiện sốt hoặc ho, khó thở thì phải báo cho cán bộ phụ trách phòng chống dịch tại khu dịch vụ và người sử dụng lao động để được tư vấn, cách ly và điều trị kịp thời.

III. Đối với khách hàng

1. Không vào khu dịch vụ nếu có các biểu hiện sốt hoặc ho, khó thở, mệt mỏi hoặc nếu đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế.
2. Sử dụng khẩu trang đúng cách khi đến chỗ đông người theo hướng dẫn của Bộ Y tế và bỏ ngay khẩu trang sau khi sử dụng vào thùng rác đúng nơi quy định
3. Giữ khoảng cách tối thiểu 2m với người xung quanh.
4. Thường xuyên rửa tay với xà phòng và nước sạch theo quy trình rửa tay của Bộ Y tế trong thời gian có mặt ở khu dịch vụ vào các thời điểm: trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi ho, hắt hơi, khi tay bẩn,...
5. Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải hoặc khăn tay, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp. Vứt bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay. Bỏ rác đúng nơi quy định tại khu dịch vụ.
6. Tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng để tránh lây nhiễm bệnh.
7. Không khạc nhổ bừa bãi.
8. Thông báo ngay cho người làm việc tại khu dịch vụ để được hướng dẫn và hỗ trợ khi bản thân thấy có biểu hiện sốt hoặc ho, khó thở.

IV. Hướng dẫn về vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại khu dịch vụ

1. Khử khuẩn bằng các chất tẩy rửa thông thường như chai xịt tẩy rửa đa năng hoặc các dung dịch khử khuẩn có chứa 0,05% Clo hoạt tính hoặc có chứa ít nhất 60% cồn. Ưu tiên khử khuẩn bằng cách lau rửa.
2. Tổ chức khử khuẩn khu dịch vụ như sau:
 - Đối với nền nhà, tường, bàn ghế, các đồ vật trong phòng, gian bán hàng, khu chơi của trẻ em, khu vệ sinh chung: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày.
 - Đối với vị trí có tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, nút bấm thang máy, tay vịn lan can: khử khuẩn ít nhất 04 lần/ngày.
3. Tăng cường thông khí tại các phòng, gian bán hàng, khu vui chơi,... của khu dịch vụ bằng cách mở cửa ra vào và cửa sổ hoặc các giải pháp phù hợp khác; hạn chế sử dụng điều hòa.
4. Chất thải phải được thu gom và đưa đi xử lý hàng ngày.

V. Trách nhiệm của ban quản lý đơn vị

1. Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch COVID-19 cho khu dịch vụ. Phân công và công khai thông tin liên lạc (tên, số điện thoại) của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại khu dịch vụ để người lao động và khách hàng biết và liên hệ khi cần thiết.
2. Ký cam kết với chính quyền địa phương về việc thực hiện đúng các quy định, khuyến cáo về phòng, chống dịch COVID-19. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân



có kinh doanh tại Trung tâm thương mại, siêu thị, phải ký cam kết thực hiện đúng các quy định, khuyến cáo về phòng, chống dịch COVID-19 tại khu dịch vụ.

3. Thực hiện khai báo y tế điện tử, theo dõi sức khỏe, đo nhiệt độ của người lao động trước khi quay trở lại làm việc tại khu dịch vụ và hàng ngày; không được bố trí làm việc cho những người có ít nhất một trong các triệu chứng mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở.

4. Tại cửa/khu vực ra, vào khu dịch vụ: bố trí người đo nhiệt độ cho khách hàng đến khu dịch vụ theo quy định của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19; yêu cầu người lao động, khách đến phải sát khuẩn tay, đeo khẩu trang (trừ khi ăn) và giữ khoảng cách theo quy định; bố trí biển báo quy định phòng, chống dịch đối với khách hàng; tại các khu vực có xếp hàng phải kẻ vạch giãn cách giữa các khách hàng theo quy định.

5. Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy; bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, nhà vệ sinh và đảm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay cho người lao động, làm việc, bán hàng tại khu dịch vụ và khách hàng. Đối với người lao động, làm việc tại khu dịch vụ không thể rời khỏi vị trí trong ca làm việc, phải cung cấp dung dịch sát khuẩn tay có chứa cồn.

6. Cung cấp đầy đủ khẩu trang và yêu cầu người lao động, người làm việc, người bán hàng phải luôn đeo khẩu trang và giữ khoảng cách khi tiếp xúc với người khác theo quy định.

7. Đối với Trung tâm thương mại và siêu thị phải bố trí phòng cách ly tạm thời và xử trí khi có trường hợp bị một trong các biểu hiện: mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở theo hướng dẫn xử trí khi có trường hợp sốt, ho, khó thở tại Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá do Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 ban hành.

Trường hợp có người lao động được xác định mắc COVID-19 tại nơi làm việc thì thực hiện phân luồng, khử khuẩn và vệ sinh môi trường theo Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá do Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 ban hành.



PHỤ LỤC 3.1
MẪU BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH
COVID-19 ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ QUẢN LÝ CHỢ
(kèm văn bản số: 12538 /UBND-VP ngày 12/9/2021)

UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BẢN CAM KẾT
Thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19

Tên và địa chỉ của chợ:

Tên đơn vị quản lý chợ:

Địa chỉ:

Điện thoại: **Fax:**

Email:

Tên người đại diện ký cam kết của đơn vị quản lý chợ:

Điện thoại của người ký cam kết:

Đã đọc, hiểu rõ các yêu cầu, qui định phòng, chống dịch COVID-19 tại chợ đối với đơn vị quản lý chợ (Có nội dung cam kết kèm theo).

Chúng tôi cam kết thực hiện đúng các yêu cầu, qui định phòng, chống dịch tại chợ đối với đơn vị quản lý chợ nêu trên và chịu trách nhiệm trước chính quyền địa phương nếu để xảy ra việc lây nhiễm dịch COVID-19 do không thực hiện đầy đủ các nội dung cam kết này trong khi duy trì hoạt động tại thời điểm phòng, chống dịch./.

....., ngày tháng năm
 2021

Đại diện đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Lưu ý: UBND phát 01 bộ có đóng dấu treo (01 Bản cam kết + 01 Nội dung cam kết phòng, chống dịch COVID-19 tại chợ đối với đơn vị quản lý chợ) đến các đơn vị quản lý chợ, sau đó thu lại Bản cam kết; đơn vị quản lý chợ lưu giữ Nội dung cam kết phòng, chống dịch COVID-19 tại chợ đối với đơn vị quản lý chợ để thực hiện.*

NỘI DUNG CAM KẾT PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI CHỢ ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ QUẢN LÝ CHỢ

1. Có kế hoạch/phương án phòng, chống dịch COVID-19 cho chợ.
2. Phân công và công khai thông tin liên lạc (tên, số điện thoại) của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại chợ để người lao động/làm việc, người bán hàng và khách hàng biết, liên hệ khi cần thiết.
3. Tổ chức mua hàng tại chợ theo qui định một chiều (chiều vào, chiều ra khác nhau).
4. Tạo mã QR điểm kiểm dịch tại cửa vào chợ, cung cấp đầy đủ khẩu trang và yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng phải khai báo y tế qua quét mã QR điểm kiểm dịch hoặc trên ứng dụng Bluezone, Ncovi, VHD hoặc khai trên giấy hàng ngày khi vào chợ, thực hiện Thông điệp 5K đặc biệt luôn đeo khẩu trang và giữ khoảng cách an toàn khi tiếp xúc với người khác theo qui định.
5. Tại khu vực cửa vào chợ, tổ chức đo thân nhiệt, yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng vào chợ phải khai báo y tế, sát khuẩn tay, đeo khẩu trang và giữ khoảng cách theo qui định; bố trí biển báo qui định phòng, chống dịch đối với khách hàng, bố trí đầy đủ nước sát khuẩn tay; bố trí khu vực xếp hàng vào chợ có kẻ vạch giãn cách giữa các khách hàng theo qui định; thu, kiểm soát và quản lý Thẻ vào chợ; có biện pháp kiểm soát mật độ người vào chợ đảm bảo qui định phòng, chống dịch, giữ khoảng cách an toàn theo qui định.
6. Bố trí phòng/khu vực cách ly tạm thời cho người lao động/làm việc, người bán hàng có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc được xác định mắc bệnh hoặc được xác định là người tiếp xúc vòng 1 (F1) hoặc người tiếp xúc vòng 2 (F2) khi đang làm việc tại chợ. Phòng/khu vực cách ly tạm thời phải đảm bảo các yêu cầu theo hướng dẫn. Trường hợp không thể bố trí phòng cách ly tạm thời thì phải bố trí một khu vực cách ly tạm thời tách biệt hoàn toàn với các khu vực bán hàng trong chợ.
7. Bố trí và chỉ định khu vực giao nhận hàng hóa gần cửa ra vào chợ; bố trí địa điểm, trang thiết bị, nhân lực để khử khuẩn phương tiện, hàng hóa tại khu vực giao nhận hàng hóa nếu cần thiết; hạn chế tiếp xúc giữa người giao hàng và người nhận hàng; yêu cầu đơn vị và người giao hàng thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K, các yêu cầu phòng, chống dịch theo qui định và ghi lại thông tin người giao hàng, người nhận hàng, thời gian giao nhận hàng...

8. Tổ chức khai báo y tế, theo dõi sức khỏe, đo nhiệt độ của người lao động/làm việc, người bán hàng khi vào chợ làm việc hàng ngày; không được bố trí làm việc đối với người có một trong các triệu chứng như: mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở và người thuộc đối tượng F1, F2; yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng tự đo thân nhiệt, theo dõi sức khỏe tại nhà trước khi đến nơi làm việc và không đi làm nếu có các biểu hiện sốt, ho, đau họng, khó thở... và phải báo cho đơn vị quản lý, y tế địa phương để được tư vấn và xử trí theo qui định.

9. Phát loa trong thời gian họp chợ để nhắc nhở khách hàng, hộ kinh doanh thường xuyên thực hiện biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 (thực hiện Thông điệp 5K..).

10. Tại các cửa hàng, gian hàng:

- Thực hiện giãn cách giữa các hộ kinh doanh, gian bán hàng, cửa hàng phù hợp tình hình thực tế tại chợ để bảo đảm khoảng cách an toàn phòng, chống dịch COVID-19; tốt nhất bố trí vách ngăn giữa các hộ kinh doanh, gian bán hàng, cửa hàng; giảm ít nhất 50% số người làm việc đối với gian hàng có trên 10 người làm việc, bán hàng hoặc theo qui định của chính quyền địa phương.

- Kẻ vạch giãn cách giữa khách hàng với người bán hàng và giữa các khách hàng theo qui định.

11. Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy; bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, nhà vệ sinh và đảm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay cho người lao động/làm việc, người bán hàng, hộ kinh doanh và khách hàng; nhà vệ sinh tại chợ phải có đủ nước sạch, xà phòng rửa tay, giấy vệ sinh.

12. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn theo hướng dẫn.

13. Yêu cầu các hộ kinh doanh phải ký cam kết thực hiện tuân thủ các qui định, hướng dẫn về phòng, chống dịch COVID-19 và các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm.

14. Khi phát hiện người có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở tại chợ, thực hiện xử trí theo hướng dẫn.

15. Tổ chức thông tin, tuyên truyền cho tất cả hộ kinh doanh, người lao động, làm việc, bán hàng tại chợ về việc thực hiện Hướng dẫn này.

16. Giảm số lượng người lao động/làm việc, người bán hàng tại chợ.

PHỤ LỤC 3.2

HƯỚNG DẪN VỀ VỆ SINH KHỬ KHUẨN TẠI CHỢ

(kèm văn bản số: 12538 /UBND-VP ngày 12/9/2021)

1. Nguyên tắc chung

- Khử khuẩn bằng (i) chất tẩy rửa thông thường như chai xịt tẩy rửa đa năng dùng sẵn hoặc (ii) pha dung dịch tẩy rửa bồn cầu gia dụng (chứa khoảng 5% sodium hypochlorite) theo tỷ lệ 10 ml dung dịch tẩy rửa với 1 lít nước để thành dung dịch có khả năng diệt vi rút, hoặc (iii) dung dịch chứa 0,05% clo hoạt tính sau khi pha hoặc (iv) cồn 70%. Chỉ pha dung dịch đủ dùng trong ngày. Dùng cồn 70% để lau các bề mặt thiết bị điện tử dễ bị ăn mòn bởi hóa chất hoặc có tiết diện nhỏ. Thời gian cách ly sau khi khử khuẩn ít nhất 30 phút.

- Ưu tiên khử khuẩn bằng cách lau rửa. Đối với các bề mặt bẩn phải được làm sạch bằng xà phòng và nước trước khi khử khuẩn.

- Sử dụng khẩu trang, găng tay cao su, quần áo bảo hộ khi thực hiện vệ sinh, khử khuẩn.

2. Vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại nơi làm việc của người lao động/làm việc, người bán hàng

- Đối với nền nhà, tường, bàn ghế, các đồ vật trong phòng, nơi chế biến thực phẩm, gian bán hàng, các bề mặt có tiếp xúc: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày.

- Đối với các vị trí tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm bấm thang máy, công tắc điện, bàn phím máy tính, điều khiển từ xa, điện thoại dùng chung, nút bấm tại cây ATM, máy bán hàng tự động.: khử khuẩn ít nhất 02 lần/ngày.

- Tại khu vực công cộng như cây ATM, máy bán hàng tự động, bình nước uống công cộng thì bố trí dung dịch sát khuẩn tay để người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng sát khuẩn tay trước khi sử dụng.

- Đối với khu vệ sinh chung: vệ sinh khử khuẩn ít nhất 02 lần/01 ca làm việc hoặc 01 ngày. Xếp hàng khi đi vệ sinh đảm bảo giữ khoảng cách 3m.

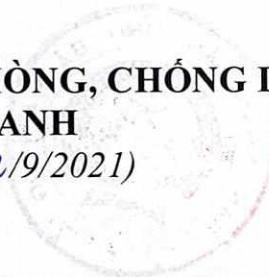
- Tăng thông gió hoặc mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt hoặc các giải pháp phù hợp khác đối với các phòng. Hạn chế sử dụng điều hòa (nếu có thể).

3. Xử lý chất thải:

Bố trí đủ thùng đựng rác có nắp đậy, đặt ở vị trí thuận tiện tại khu dịch vụ cho người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng và thực hiện thu gom, xử lý hằng ngày theo qui định.



PHỤ LỤC 3.3
MẪU BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH
COVID-19 ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH
(kèm văn bản số: 12538/UBND-VP ngày 12/9/2021)



Tên chợ.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19

Tên hộ kinh doanh:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ nơi ở hiện tại:

Điện thoại người liên lạc:

Email:

Đã đọc, hiểu rõ các yêu cầu, qui định phòng, chống dịch COVID-19 tại chợ đối với hộ kinh doanh (có nội dung cam kết kèm theo).

Thay mặt hộ kinh doanh, tôi cam kết hộ của tôi thực hiện đúng các yêu cầu, qui định phòng, chống dịch tại chợ đối với hộ kinh doanh và chịu trách nhiệm trước đơn vị quản lý chợ, chính quyền địa phương nếu để xảy ra lây nhiễm dịch COVID-19 do không thực hiện đầy đủ các nội dung cam kết này trong khi duy trì hoạt động tại thời điểm phòng, chống dịch./.

....., ngày tháng năm
 2021

Người cam kết
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý: UBND phát 01 bộ có đóng dấu treo (01 Bản cam kết + 01 Nội dung cam kết phòng, chống dịch COVID-19 tại chợ) cho mỗi hộ kinh doanh thông qua đơn vị quản lý chợ; đơn vị quản lý chợ yêu cầu hộ kinh doanh ký cam kết, sau đó thu lại Bản cam kết. Hộ kinh doanh lưu giữ Nội dung cam kết phòng, chống dịch COVID-19 tại chợ đối với hộ kinh doanh để thực hiện.



NỘI DUNG

CAM KẾT PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI CHỢ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH



1. Chỉ bán các mặt hàng thiết yếu theo qui định, tuân thủ việc sắp xếp nơi bán hàng của đơn vị quản lý chợ bảo đảm khoảng cách an toàn phòng, chống dịch, đảm bảo các qui định về an toàn, vệ sinh thực phẩm.
2. Yêu cầu người bán hàng, người lao động/làm việc không đến chợ nếu có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế.
3. Yêu cầu người bán hàng, người lao động/làm việc luôn thực hiện Thông điệp 5K và các qui định phòng, chống dịch theo hướng dẫn của đơn vị quản lý chợ.
4. Thông báo ngay cho cán bộ quản lý chợ, cán bộ đầu mối phụ trách phòng, chống dịch tại chợ nếu phát hiện bản thân hoặc khách hàng, người lao động/làm việc, người bán hàng có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở; hạn chế tiếp xúc, giữ khoảng cách tối thiểu và thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của người có thẩm quyền của chợ.
5. Nhắc nhở khách hàng luôn đeo khẩu trang, tuân thủ khoảng cách khi chờ mua hàng.
6. Quản lý người lao động/làm việc, người bán hàng về các thông tin như họ tên, năm sinh, số CMT/CCCD, địa chỉ nơi ở, số điện thoại, địa chỉ quê quán, yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng thông báo khi có tiếp xúc với các trường hợp F0 hoặc F1.
7. Đảm bảo các yêu cầu phòng, chống dịch đối với cửa hàng, gian bán hàng: vệ sinh khử khuẩn hàng ngày, đảm bảo thông thoáng, đảm bảo khoảng cách an toàn cho người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng khi tiếp xúc, có biển thông báo số điện thoại liên hệ khi có các biểu hiện, triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh...
8. Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch khác như hướng dẫn đối với người lao động/làm việc, người bán hàng.



PHỤ LỤC 3.4

MẪU BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI CHỢ ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG/LÀM VIỆC, NGƯỜI BÁN HÀNG

(kèm văn bản số: 12538 /UBND-VP ngày 12/9/2021)

NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Tên chợ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19

Tên người lao động/làm việc/bán hàng:

Tên hộ kinh doanh:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ nơi ở hiện tại:

Điện thoại: **Email:** **CMT/CCCD:**

Đã đọc, hiểu rõ các yêu cầu, qui định phòng, chống dịch COVID-19 tại chợ đối với người lao động/làm việc, người bán hàng (có nội dung cam kết kèm theo).

Tôi cam kết thực hiện đúng các yêu cầu, qui định phòng, chống dịch tại chợ đối với người lao động/làm việc, người bán hàng nêu trên và chịu trách nhiệm trước chính quyền địa phương nếu để xảy ra việc lây nhiễm dịch COVID-19 do không thực hiện đầy đủ các nội dung cam kết này trong khi duy trì hoạt động tại thời điểm phòng, chống dịch./.

....., ngày tháng năm
2021

Người cam kết
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý: UBND phát 01 bộ có đóng dấu treo (01 Bản cam kết + 01 Nội dung cam kết phòng, chống dịch COVID-19 tại chợ) cho tất cả người lao động/làm việc, người bán hàng thông qua đơn vị quản lý chợ và hộ kinh doanh; đơn vị quản lý chợ, hộ kinh doanh yêu cầu người lao động, người bán hàng ký cam kết, sau đó thu lại Bản cam kết. Người lao động/làm việc, người bán hàng lưu giữ Nội dung cam kết phòng, chống dịch COVID-19 tại chợ đối với người lao động/làm việc, người bán hàng để thực hiện.



NỘI DUNG

CAM KẾT PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TẠI CHỢ ĐỔI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG/LÀM VIỆC, NGƯỜI BÁN HÀNG

1. Không đến chợ nếu có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế.
2. Người lao động/làm việc, người bán hàng thực hiện khai báo y tế hàng ngày khi đến chợ để làm việc.
3. Luôn thực hiện Thông điệp 5K, đặc biệt:
 - Đeo khẩu trang đúng cách khi đến chỗ đông người theo hướng dẫn của Bộ Y tế và thải bỏ ngay khẩu trang sau khi sử dụng (nếu là loại khẩu trang dùng 01 lần) vào thùng rác đúng nơi quy định;
 - Giữ khoảng cách tối thiểu với người xung quanh theo qui định của đơn vị quản lý chợ; hạn chế tiếp xúc với người khác.
 - Thường xuyên rửa tay với xà phòng và nước sạch hoặc sát khuẩn tay bằng dung dịch sát khuẩn tay trong thời gian có mặt ở chợ;
 - Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải, hoặc khăn tay, hoặc khăn giấy, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp. Vứt bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay. Bỏ rác đúng nơi quy định tại chợ; tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng để tránh lây nhiễm bệnh; không khạc nhổ bừa bãi.
4. Thông báo ngay cho cán bộ phụ trách phòng, chống dịch tại chợ nếu phát hiện bản thân hoặc khách hàng, người làm việc cùng, người lao động có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở và thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của người có thẩm quyền của chợ.
5. Đảm bảo an toàn phòng, chống dịch trong thời gian di chuyển từ nơi ở đến chợ và ngược lại.

PHỤ LỤC 3.5

MẪU
THẺ VÀO CHỢ

(kèm văn bản số: 12538 /UBND-VP ngày 12/9/2021)



UBND PHƯỜNG/XÃ

THẺ VÀO CHỢ

Thời gian vào chợ: Từ giờ đến giờ phút,
 ngày (*Chính quyền địa phương
in rõ*)

Địa điểm: Chợ

- Tên người vào chợ:
.....
- Địa chỉ: Số
đường
- Tổ dân phố: , phường/xã , quận/huyện
.....
- Số điện thoại:
.....

Ghi chú:

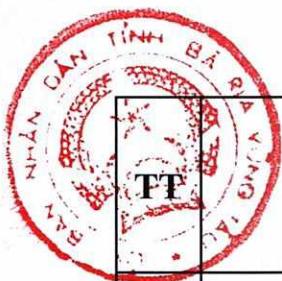
- Thẻ vào chợ phải có đóng dấu của UBND;
- Chính quyền địa phương tự qui định ngày, khung giờ vào chợ và in rõ trên Thẻ vào chợ, đảm bảo cứ 03 ngày thì đi chợ 01 lần; luân phiên giữa các hộ gia đình;
- Thẻ nên có giá trị sử dụng 01 lần/01 chợ bất kỳ tại địa bàn để tạo thuận lợi cho người dân.
- Mỗi hộ gia đình được phát 05 thẻ/15 ngày; cứ 03 ngày thì đi chợ 01 lần; tự điền thông tin vào Thẻ.
- Đơn vị quản lý chợ thu lại Thẻ này, lưu theo ngày, phục vụ điều tra, truy vết dịch tễ khi cần thiết./.



PHỤ LỤC 3.6
Bảng đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh COVID-19
đối với đơn vị quản lý chợ
(kèm văn bản số: 12538 /UBND-VP ngày 12/9/2021)

TT	NỘI DUNG	Thang điểm chấm		
		Có thực hiện	Có nhưng không đầy đủ	Không thực hiện
1	Có kế hoạch/phương án phòng, chống dịch COVID-19 cho chợ.	5	2,5	0
2	Có thiết lập bộ phận và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19	3	1,5	0
3	Phân công và công khai thông tin liên lạc (tên, số điện thoại) của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại chợ để người lao động/làm việc, người bán hàng và khách hàng biết, liên hệ khi cần thiết. Trang bị khẩu trang, kính chống giọt bắn... cho từng cán bộ, nhân viên (nhân viên quản lý, bảo vệ...) của đơn vị	3	1,5	0
4	Tổ chức mua hàng tại chợ theo quy định một chiều (chiều vào, chiều ra khác nhau).	5	2,5	0
5	Tạo mã QR điểm kiểm dịch tại cửa vào chợ, và bố trí người tại cổng ra vào chợ để kiểm soát, yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng phải khai báo y tế qua quét mã QR điểm kiểm dịch hoặc trên ứng dụng Bluezone, Ncovi, VHD hoặc khai trên giấy hàng ngày khi vào chợ, thực hiện Thông điệp 5K đặc biệt luôn đeo khẩu trang và giữ khoảng cách an toàn khi tiếp xúc với người khác theo quy định.	5	2,5	0
6	Tại khu vực cửa vào chợ, bố trí người thực hiện đo thân nhiệt, yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng vào chợ phải sát khuẩn tay, đeo khẩu trang và giữ khoảng cách theo quy định; bố trí biển báo quy định phòng, chống dịch đối với khách hàng, bố trí đầy đủ nước sát khuẩn tay; bố trí khu vực xếp hàng vào chợ có kẻ vạch giãn cách giữa các khách hàng theo qui định; thu, kiểm soát và quản lý Thẻ vào chợ (nếu có); có biện pháp kiểm soát mật độ người vào chợ đảm bảo quy định phòng, chống	7	3,5	0

TT	NỘI DUNG	Thang điểm chấm		
		Có thực hiện	Có nhưng không đầy đủ	Không thực hiện
	dịch, giữ khoảng cách an toàn theo quy định.			
7	Bố trí khu vực cách ly tạm thời cho người lao động/làm việc, người bán hàng có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc được xác định mắc bệnh hoặc được xác định là người tiếp xúc vòng 1 (F1) hoặc người tiếp xúc vòng 2 (F2) khi đang làm việc tại chợ. Phòng/khu vực cách ly tạm thời phải đảm bảo các yêu cầu theo hướng dẫn. Trường hợp không thể bố trí phòng cách ly tạm thời thì phải bố trí một khu vực cách ly tạm thời tách biệt hoàn toàn với các khu vực bán hàng trong chợ.	3	1,5	0
8	Bố trí và chỉ định khu vực giao nhận hàng hóa gần cửa ra vào chợ; hạn chế tiếp xúc giữa người giao hàng và người nhận hàng; yêu cầu đơn vị và người giao hàng thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K, các yêu cầu phòng, chống dịch theo qui định và ghi lại thông tin người giao hàng, người nhận hàng, thời gian giao nhận hàng.	5	2,5	0
9	Tổ chức theo dõi sức khỏe của người lao động/làm việc, người bán hàng hàng ngày; không được bố trí làm việc đối với người có một trong các triệu chứng như: mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở; yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng tự đo thân nhiệt, theo dõi sức khỏe tại nhà, trước khi đến nơi làm việc và không đi làm nếu có các biểu hiện sốt, ho, đau họng, khó thở... và phải báo cho đơn vị quản lý, y tế địa phương để được tư vấn và xử trí theo quy định.	6	3,0	0
10	Phát loa trong thời gian họp chợ để nhắc nhở khách hàng, hộ kinh doanh thường xuyên thực hiện biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 (thực hiện Thông điệp 5K ...).	5	2,5	0
11	Tại các cửa hàng, gian hàng: Thực hiện giãn cách giữa các hộ kinh doanh, gian bán hàng, cửa hàng phù hợp tình hình thực tế tại chợ để bảo đảm khoảng cách an toàn phòng, chống dịch COVID-19; bố trí vách ngăn giữa các hộ kinh doanh, gian bán hàng, cửa hàng; giảm ít nhất	7	3,5	0



	NỘI DUNG	Thang điểm chấm		
		Có thực hiện	Có nhưng không đầy đủ	Không thực hiện
	50% số người làm việc đôi với gian hàng có trên 10 người làm việc, bán hàng.			
12	Tại các cửa hàng, gian hàng: Kẻ vạch giãn cách giữa khách hàng với người bán hàng và giữa các khách hàng theo quy định.	7	3,5	0
13	Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy; bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, nhà vệ sinh và đấm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay cho người lao động/làm việc, người bán hàng, hộ kinh doanh và khách hàng; nhà vệ sinh tại chợ phải có đủ nước sạch, xà phòng rửa tay, giấy vệ sinh.	7	3,5	0
14	Thực hiện vệ sinh khử khuẩn theo hướng dẫn tại <i>Phụ lục 2 kèm theo</i> .	6	3	0
15	Có thực hiện ký cam kết với chính quyền địa phương về việc thực hiện, tuân thủ các quy định, khuyến cáo về phòng, chống dịch COVID-19 (<i>Phụ lục 1 kèm theo</i>). Yêu cầu các hộ kinh doanh phải ký cam kết thực hiện tuân thủ các quy định, hướng dẫn về phòng, chống dịch COVID-19 và các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm (<i>Phụ lục 3 kèm theo</i>).	3	1,5	0
16	Khi phát hiện người có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở tại chợ, thực hiện xử trí theo hướng dẫn tại <i>Phụ lục 9 kèm theo</i> .	5	2,5	0
17	Tổ chức thông tin, tuyên truyền cho tất cả hộ kinh doanh, người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng tại chợ về việc thực hiện Hướng dẫn này và các hướng dẫn khác của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19.	5	2,5	0
18	Giảm số lượng người lao động/làm việc, người bán hàng tại chợ.	3	1,5	0
19	Tổ chức cho hộ kinh doanh thường xuyên tự đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh COVID-19 (<i>Phụ lục 7 kèm theo</i>). Tổ chức cho người lao	3	1,5	0

TT	NỘI DUNG	Thang điểm chấm		
		Có thực hiện	Có nhưng không đầy đủ	Không thực hiện
	động/làm việc, người bán hàng ký cam kết thực hiện, tuân thủ các quy định, hướng dẫn về phòng, chống dịch COVID-19 (<i>Phụ lục 4 kèm theo</i>) và thường xuyên tự đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh COVID-19 (<i>Phụ lục 8 kèm theo</i>).			
20	Chỉ được bán hàng hóa thiết yếu trong thời gian áp dụng thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Số lượng điểm kinh doanh, cửa hàng, gian hàng tối đa không quá 50% số điểm kinh doanh, cửa hàng, gian hàng hiện có của chợ	3	1,5	0
21	Phải được tiêm ít nhất một mũi vắc xin phòng dịch Covid-19 và có kết quả xét nghiệm âm tính bằng phương pháp xét nghiệm nhanh, PCR còn hiệu lực trước khi quay trở lại làm việc.	4	2	
Tổng số điểm		100	50	0

Xếp loại nguy cơ:

- Từ 80 đến 100 điểm: thực hiện tốt, ít nguy cơ lây nhiễm.
- Từ 50 đến dưới 80 điểm: thực hiện trung bình, có nguy cơ lây nhiễm.
- Đạt dưới 50 điểm: thực hiện chưa tốt, nguy cơ lây nhiễm cao. Đơn vị khắc phục ngay các tiêu chí không đạt trong vòng 24 giờ kể từ khi có kết quả đánh giá.

Lưu ý:

- Những khu vực nào sau khi đánh giá có nguy cơ lây nhiễm, nguy cơ lây nhiễm cao thì cần rà soát khắc phục ngay để đảm bảo an toàn phòng, chống dịch.
- Điểm số trong bảng kiểm là điểm tối đa, người đánh giá có thể cho điểm thấp tùy theo đánh giá thực tế.



PHỤ LỤC 3.7
BẢNG ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ LÂY NHIỄM DỊCH BỆNH COVID-19
ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH TẠI CHỢ
(kèm văn bản số: 12538 /UBND-VP ngày 12/9/2021)

TT	NỘI DUNG	Thang điểm chấm			Điểm chấm thực tế
		<i>Có thực hiện</i>	<i>Có nhưng không đầy đủ</i>	<i>Không thực hiện</i>	
1	Chỉ bán các mặt hàng thiết yếu theo qui định, tuân thủ việc sắp xếp nơi bán hàng của đơn vị quản lý chợ bảo đảm khoảng cách an toàn phòng, chống dịch, đảm bảo các qui định về an toàn, vệ sinh thực phẩm.	10	5	0	
2	Yêu cầu người bán hàng, người lao động/làm việc, người bán hàng không đến chợ nếu có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế.	20	10	0	
3	Yêu cầu người bán hàng, người lao động/làm việc, người bán hàng luôn thực hiện Thông điệp 5K và các qui định phòng, chống dịch theo hướng dẫn của đơn vị quản lý chợ.	20	10	0	
4	Thông báo ngay cho cán bộ quản lý chợ, cán bộ đầu mối phụ trách phòng, chống dịch tại chợ nếu phát hiện bản thân hoặc khách hàng, người lao động/làm việc, người bán hàng có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở; hạn chế tiếp xúc, giữ khoảng cách tối thiểu và thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của người có thẩm quyền của chợ.	20	10	0	
5	Nhắc nhở khách hàng luôn đeo khẩu trang, tuân thủ khoảng cách khi chờ mua hàng.	10	5	0	
6	Quản lý người lao động/làm việc, người bán hàng về các thông tin như họ tên, năm sinh, số CMT/CCCD, địa chỉ nơi ở, số điện thoại, địa chỉ quê quán, yêu cầu người lao động/làm việc, người bán hàng thông báo khi có tiếp xúc với các trường hợp F0 hoặc F1, F2.	5	2,5	0	
7	Đảm bảo các yêu cầu phòng, chống dịch đối với cửa hàng, gian bán hàng: vệ sinh khử khuẩn hàng	5	2,5	0	

TT	NỘI DUNG	Thang điểm chấm			Điểm chấm thực tế
		<i>Có thực hiện</i>	<i>Có nhưng không đầy đủ</i>	<i>Không thực hiện</i>	
	ngày, đảm bảo thông thoáng, đảm bảo khoảng cách an toàn cho người lao động/làm việc, người bán hàng, khách hàng khi tiếp xúc, có biển thông báo số điện thoại liên hệ khi có các biểu hiện, triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh...				
8	Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch khác như hướng dẫn đối với người lao động/làm việc, người bán hàng.	5	2,5	0	
9	Phải được tiêm ít nhất một mũi vắc xin phòng dịch Covid-19 và có kết quả xét nghiệm âm tính bằng phương pháp xét nghiệm nhanh PCR còn hiệu lực trước khi quay trở lại làm việc.	5	2,5		
	Tổng điểm	100	50	0	

Xếp loại nguy cơ:

- Từ 80 đến 100 điểm: thực hiện tốt, ít nguy cơ lây nhiễm.
- Từ 50 đến 79 điểm: thực hiện trung bình, có nguy cơ lây nhiễm.
- Từ 0 đến 49 điểm: thực hiện chưa tốt, nguy cơ lây nhiễm cao.

Lưu ý:

- Những khu vực nào sau khi đánh giá có nguy cơ lây nhiễm, nguy cơ lây nhiễm cao thì cần rà soát khắc phục ngay để đảm bảo an toàn phòng, chống dịch.
- Điểm số trong bảng kiểm là điểm tối đa, người đánh giá có thể cho điểm thấp tùy theo đánh giá thực tế.



PHỤ LỤC 3.8
BẢNG ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ LÂY NHIỄM DỊCH BỆNH COVID-19
ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG/LÀM VIỆC, NGƯỜI BÁN HÀNG
(kèm văn bản số: 12538 /UBND-VP ngày 12/9/2021)

TT	NỘI DUNG	Thang điểm chấm			Điểm chấm thực tế
		<i>Có thực hiện</i>	<i>Có nhưng không đầy đủ</i>	<i>Không thực hiện</i>	
1	Không đến chợ nếu có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế.	15	7,5	0	
2	Người lao động/làm việc, người bán hàng thực hiện khai báo y tế hàng ngày khi đến chợ để làm việc. Khách hàng thực hiện khai báo y tế khi đến chợ mua hàng.	20	10	0	
3	Luôn thực hiện Thông điệp 5K, đặc biệt: <ul style="list-style-type: none"> - Đeo khẩu trang đúng cách khi đến chỗ đông người theo hướng dẫn của Bộ Y tế và thải bỏ ngay khẩu trang sau khi sử dụng (nếu là loại khẩu trang dùng 01 lần) vào thùng rác đúng nơi quy định; - Giữ khoảng cách tối thiểu với người xung quanh theo qui định của đơn vị quản lý chợ; hạn chế tiếp xúc với người khác. - Thường xuyên rửa tay với xà phòng và nước sạch hoặc sát khuẩn tay bằng dung dịch sát khuẩn tay trong thời gian có mặt ở chợ; - Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải, hoặc khăn tay, hoặc khăn giấy, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp. Vứt bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay. Bỏ rác đúng nơi quy định tại chợ; tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng để tránh lây nhiễm bệnh; 	25	12,5	0	

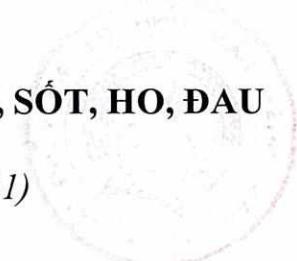
TT	NỘI DUNG	Thang điểm chấm			Điểm chấm thực tế
		<i>Có thực hiện</i>	<i>Có nhưng không đầy đủ</i>	<i>Không thực hiện</i>	
	không khạc nhổ bừa bãi.				
4	Thông báo ngay cho cán bộ phụ trách phòng, chống dịch tại chợ nếu phát hiện bán thân hoặc khách hàng, người làm việc cùng, người lao động có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở và thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của người có thẩm quyền của chợ.	20	10	0	
5	Đảm bảo an toàn phòng, chống dịch trong thời gian di chuyển từ nơi ở đến chợ và ngược lại.	10	5	0	
6	Phải được tiêm ít nhất một mũi vắc xin và có kết quả xét nghiệm âm tính bằng phương pháp xét nghiệm nhanh PCR còn hiệu lực trước khi quay trở lại làm việc	10	5	0	
	Tổng điểm	100	50	0	

Xếp loại nguy cơ:

- Từ 80 đến 100 điểm: thực hiện tốt, ít nguy cơ lây nhiễm.
- Từ 50 đến 79 điểm: thực hiện trung bình, có nguy cơ lây nhiễm.
- Từ 0 đến 49 điểm: thực hiện chưa tốt, nguy cơ lây nhiễm cao.

Lưu ý:

- Những khu vực nào sau khi đánh giá có nguy cơ lây nhiễm, nguy cơ lây nhiễm cao thì cần rà soát khắc phục ngay để đảm bảo an toàn phòng, chống dịch.
- Điểm số trong bảng kiểm là điểm tối đa, người đánh giá có thể cho điểm thấp tùy theo đánh giá thực tế.



PHỤ LỤC 3.9

HƯỚNG DẪN XỬ TRÍ KHI CÓ TRƯỜNG HỢP MỆT MỎI, SỐT, HO, ĐAU

RÁT HỌNG, KHÓ THỞ TẠI CHỢ

(kèm văn bản số: 12538 /UBND-VP ngày 12/9/2021)

Khi phát hiện người có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở (sau đây gọi là người nghi ngờ mắc bệnh COVID-19) tại chợ, cần thực hiện theo các bước sau:

1. Thông báo cho cán bộ quản lý chợ và cán bộ y tế phụ trách địa bàn.
2. Cán bộ quản lý/cán bộ y tế cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn người nghi ngờ mắc bệnh COVID-19 đeo đúng cách.
3. Người nghi ngờ mắc bệnh COVID-19 hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 01 mét với những người khác.
4. Đơn vị quản lý chợ đưa người nghi ngờ mắc bệnh COVID-19 đến khu vực cách ly đã được bố trí tại chợ.

Yêu cầu đối với nơi cách ly tạm thời tại chợ:

- Bố trí tại khu vực riêng, gần cổng ra vào, tách biệt với khu vực các gian hàng (nếu có thể).
- Phòng cách ly tạm thời phải đảm bảo: Thoáng khí, thông gió tốt; Hạn chế đồ đạc trong phòng; Có chỗ rửa tay; Có thùng đựng rác có nắp đậy kín; Có khu vực vệ sinh riêng.

5. Gọi điện cho đường dây nóng của Sở Y tế (0962.515577) hoặc của Bộ Y tế (số điện thoại 1900 3228 hoặc 1900 9095) hoặc cơ quan y tế theo qui định của địa phương để được tư vấn và nếu cần thì đến cơ sở y tế khám và điều trị.

6. Hạn chế sử dụng phương tiện giao thông công cộng để di chuyển người nghi ngờ mắc bệnh COVID-19 đến cơ sở y tế.

7. Lập danh sách người tiếp xúc và thực hiện khử khuẩn tại chợ khi cơ quan y tế yêu cầu.

8. Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn theo hướng dẫn tại Phụ lục 2 khi cơ quan y tế yêu cầu.

PHỤ LỤC 4.1

Hướng dẫn đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 tại các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(kèm văn bản số: 12538 /UBND-VP ngày 12/9/2021)

I. Phạm vi áp dụng

Hướng dẫn này áp dụng cho các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ gồm các điểm kinh doanh tạp hóa tại chỗ thuộc 03 địa phương huyện Xuyên Mộc, huyện Châu Đức và huyện Đất Đỏ.

II. Đối tượng áp dụng

1. Người bán hàng tại các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ gồm các điểm kinh doanh tạp hóa.

2. Người mua hàng.

III. Nội dung hướng dẫn

1. Đối với người bán hàng

- 1.1. Thực hiện ký cam kết với chính quyền địa phương về việc thực hiện, tuân thủ các qui định, khuyến cáo về phòng, chống dịch COVID-19 (theo mẫu tại Phụ lục 4.2).

- 1.2. Ngay tại lối vào, tạo và dán mã QR code điểm kiểm dịch tại vị trí thuận tiện cho khách hàng quét mã hoặc tờ khai y tế bản giấy; trang bị đầy đủ biển báo 5K và dung dịch rửa tay sát khuẩn.

- 1.3. Yêu cầu khách hàng trước khi vào mua hàng phải đeo khẩu trang, tuân thủ khoảng cách khi chờ mua hàng, sát khuẩn tay và khai báo y tế qua quét mã QR code trên ứng dụng Bluezone hoặc khai trên giấy. Kiên quyết từ chối phục vụ đối với những khách hàng khi có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc không tuân thủ các quy định về phòng, chống dịch Covid-19.

- 1.4. Bố trí vách ngăn tại khu vực bán hàng, quầy thu ngân (nếu có) để hạn chế nguy cơ lây nhiễm; kẻ vạch hoặc bố trí ghế ngồi giãn cách giữa khách hàng với người bán hàng và giữa các khách hàng theo qui định. Đối với tiệm tạp hóa phải giăng dây xung quanh khu vực bán hàng, không để người mua vào trong cửa hàng.

- 1.5. Luôn thực hiện thông điệp 5K, đặc biệt:

- Đeo khẩu trang đúng cách theo hướng dẫn của Bộ Y tế và phải bỏ ngay khẩu trang sau khi sử dụng (nếu là loại khẩu trang dùng 01 lần) vào thùng rác đúng nơi qui định.

- Giữ khoảng cách với khách hàng tối thiểu 2 mét.

- Thường xuyên rửa tay với xà phòng và nước sạch hoặc sát khuẩn tay bằng dung dịch sát khuẩn tay.

- Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải, hoặc khăn tay, hoặc khăn giấy, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp. Vứt



bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay. Bỏ rác đúng nơi quy định; tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng để tránh lây nhiễm bệnh; không khạc nhổ bừa bãi.

1.6. Khi phát hiện bản thân hoặc khách hàng, người lao động/làm việc có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở phải thông báo ngay cho cơ sở y tế gần nhất và thực hiện theo hướng dẫn.

1.7. Quản lý người lao động/làm việc về các thông tin như họ tên, năm sinh, số CMT/CCCD, địa chỉ nơi ở, số điện thoại, địa chỉ quê quán, yêu cầu người lao động/làm việc thông báo khi có tiếp xúc với các trường hợp F0 hoặc F1, F2.

1.8. Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy; bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, đảm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay cho khách hàng. Thường xuyên thực hiện vệ sinh nơi bán hàng đảm bảo sạch sẽ, thông thoáng.

1.9. Không giao nhận tiền và hàng hóa trực tiếp giữa người bán và người mua, phải sử dụng thiết bị, dụng cụ riêng biệt để nhận tiền và khử khuẩn trước khi lấy tiền từ các thiết bị, dụng cụ.

2. Đối với người mua hàng

2.1. Không đến các cơ sở kinh doanh nếu có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế.

2.2. Thực hiện khai báo y tế qua quét mã QR code trên ứng dụng Bluezone hoặc khai trên giấy khi vào mua hàng.

2.3. Luôn thực hiện thông điệp 5K, đặc biệt:

- Đeo khẩu trang đúng cách khi mua hàng theo hướng dẫn của Bộ Y tế và thải bỏ ngay khẩu trang sau khi sử dụng (nếu là loại khẩu trang dùng 01 lần) vào thùng rác đúng nơi quy định.

- Giữ khoảng cách với người bán hàng và người mua hàng khác tối thiểu 2 mét.

- Thường xuyên rửa tay với xà phòng và nước sạch hoặc sát khuẩn tay bằng dung dịch sát khuẩn.

- Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải, hoặc khăn tay, hoặc khăn giấy, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp. Vứt bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay. Bỏ rác đúng nơi quy định; tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng để tránh lây nhiễm bệnh; không khạc nhổ bừa bãi.

2.4. Đảm bảo an toàn phòng, chống dịch trong thời gian di chuyển từ nơi ở đến nơi mua hàng và ngược lại.



PHỤ LỤC 4.2

MÃU BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 ĐỐI VỚI CHỦ CƠ SỞ KINH DOANH NHỎ LẺ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19

Tên cơ sở kinh doanh:

Địa chỉ:

Đại diện chủ cơ sở kinh doanh:

Địa chỉ nơi cư trú:

Số CMND/CCCD:..... Ngày cấp, nơi cấp:.....

Điện thoại: Email:

Đã đọc, hiểu rõ các yêu cầu, qui định phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ (Có nội dung cam kết kèm theo).

Chúng tôi cam kết thực hiện đúng các yêu cầu, qui định phòng, chống dịch nêu trên và chịu trách nhiệm trước chính quyền địa phương nếu để xảy ra việc lây nhiễm dịch COVID-19 do không thực hiện đầy đủ các nội dung cam kết này trong khi duy trì hoạt động tại thời điểm phòng, chống dịch./.

....., ngày tháng năm 2021

Đại diện đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lưu ý: UBND xã, phường, thị trấn lưu giữ Bản cam kết và cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ lưu giữ Nội dung cam kết phòng, chống dịch COVID-19 để thực hiện.



NỘI DUNG CAM KẾT PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 DÀNH CHO NGƯỜI BÁN HÀNG

1. Thực hiện ký cam kết với chính quyền địa phương về việc thực hiện, tuân thủ các qui định, khuyến cáo về phòng, chống dịch COVID-19.
2. Ngay tại lối vào, tạo và dán mã QR code điểm kiểm dịch tại vị trí thuận tiện cho khách hàng quét mã hoặc tờ khai y tế bản giấy; trang bị đầy đủ biển báo 5K và dung dịch rửa tay sát khuẩn.
3. Yêu cầu khách hàng trước khi vào mua hàng phải đeo khẩu trang, tuân thủ khoảng cách khi chờ mua hàng, sát khuẩn tay và khai báo y tế qua quét mã QR code trên ứng dụng Bluezone hoặc khai trên giấy. Kiên quyết từ chối phục vụ đối với những khách hàng khi có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc không tuân thủ các quy định về phòng, chống dịch Covid-19.
4. Bố trí vách ngăn tại khu vực bán hàng, quầy thu ngân (nếu có) để hạn chế nguy cơ lây nhiễm; kẻ vạch hoặc bố trí ghế ngồi giãn cách giữa khách hàng với người bán hàng và giữa các khách hàng theo qui định. Đối với tiệm tạp hóa phải giăng dây xung quanh khu vực bán hàng, không để người mua vào trong cửa hàng.
5. Luôn thực hiện thông điệp 5K, đặc biệt:
 - Đeo khẩu trang đúng cách theo hướng dẫn của Bộ Y tế và phải bỏ ngay khẩu trang sau khi sử dụng (nếu là loại khẩu trang dùng 01 lần) vào thùng rác đúng nơi qui định.
 - Giữ khoảng cách với khách hàng tối thiểu 2 mét.
 - Thường xuyên rửa tay với xà phòng và nước sạch hoặc sát khuẩn tay bằng dung dịch sát khuẩn tay.
 - Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải, hoặc khăn tay, hoặc khăn giấy, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp. Vứt bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay. Bỏ rác đúng nơi qui định; tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng để tránh lây nhiễm bệnh; không khạc nhổ bừa bãi.
6. Khi phát hiện bản thân hoặc khách hàng, người lao động/làm việc có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở phải thông báo ngay cho cơ sở y tế gần nhất và thực hiện theo hướng dẫn.
7. Quản lý người lao động/làm việc về các thông tin như họ tên, năm sinh, số CMT/CCCD, địa chỉ nơi ở, số điện thoại, địa chỉ quê quán, yêu cầu người lao động/làm việc thông báo khi có tiếp xúc với các trường hợp F0 hoặc F1, F2.
8. Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy; bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, đảm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay cho khách hàng. Thường xuyên thực hiện vệ sinh nơi bán hàng đảm bảo sạch sẽ, thông thoáng.
9. Không giao nhận tiền và hàng hóa trực tiếp giữa người bán và người mua, phải sử dụng thiết bị, dụng cụ riêng biệt để nhận tiền và khử khuẩn trước khi lấy tiền từ các thiết bị, dụng cụ.

PHỤ LỤC 5.1

Hướng dẫn đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ, nhà hàng; cơ sở dịch vụ ăn, uống, giải khát trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(kèm văn bản số: 12538 /UBND-VP ngày 12/9/2021)

I. Phạm vi áp dụng

Hướng dẫn này áp dụng cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ, nhà hàng; cơ sở dịch vụ ăn, uống, giải khát thuộc 03 địa phương huyện Xuyên Mộc, huyện Châu Đức và huyện Đất Đỏ.

II. Đối tượng áp dụng

1. Người bán hàng tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ, nhà hàng; cơ sở dịch vụ ăn, uống, giải khát.

2. Người nhận hàng là các shipper.

III. Nội dung hướng dẫn

1. Đối với người bán hàng

1.1. Thực hiện ký cam kết với chính quyền địa phương về việc thực hiện, tuân thủ các qui định, khuyến cáo về phòng, chống dịch COVID-19.

1.2. Ngay tại lối vào, tạo và dán mã QR code điểm kiểm dịch tại vị trí thuận tiện cho khách hàng quét mã hoặc tờ khai y tế bản giấy; trang bị đầy đủ biển báo 5K và dung dịch rửa tay sát khuẩn.

1.3. Yêu cầu shipper trước khi vào mua hàng phải đeo khẩu trang, tuân thủ khoảng cách khi chờ lấy hàng, sát khuẩn tay và khai báo y tế qua quét mã QR code trên ứng dụng Bluezone hoặc khai trên giấy. Kiên quyết từ chối phục vụ đối với những shipper khi có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc không tuân thủ các quy định về phòng, chống dịch Covid-19.

1.4. Bố trí vách ngăn tại khu vực bán hàng, quầy thu ngân (nếu có) để hạn chế nguy cơ lây nhiễm; kẻ vạch hoặc bố trí ghế ngồi giãn cách cho các shipper trong thời gian chờ lấy hàng theo qui định.

1.5. Luôn thực hiện thông điệp 5K, đặc biệt:

- Đeo khẩu trang đúng cách theo hướng dẫn của Bộ Y tế và phải bỏ ngay khẩu trang sau khi sử dụng (nếu là loại khẩu trang dùng 01 lần) vào thùng rác đúng nơi qui định.

- Giữ khoảng cách với khách hàng tối thiểu 2 mét.

- Thường xuyên rửa tay với xà phòng và nước sạch hoặc sát khuẩn tay bằng dung dịch sát khuẩn tay.

- Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải, hoặc khăn tay, hoặc khăn giấy, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp. Vứt bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay. Bỏ rác đúng nơi qui



định, tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng để tránh lây nhiễm bệnh; không khạc nhổ bừa bãi.

1.6. Khi phát hiện bản thân hoặc, shipper/lao động/làm việc có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở phải thông báo ngay cho cơ sở y tế gần nhất và thực hiện theo hướng dẫn.

1.7. Quản lý người lao động/làm việc về các thông tin như họ tên, năm sinh, số CMT/CCCD, địa chỉ nơi ở, số điện thoại, địa chỉ quê quán, yêu cầu người lao động/làm việc thông báo khi có tiếp xúc với các trường hợp F0 hoặc F1, F2.

1.8. Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy; bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, đảm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay. Thường xuyên thực hiện vệ sinh nơi bán hàng đảm bảo sạch sẽ, thông thoáng.

1.9. Không giao nhận tiền và hàng hóa trực tiếp giữa người bán và shipper, phải sử dụng thiết bị, dụng cụ riêng biệt để nhận tiền và khử khuẩn trước khi lấy tiền từ các thiết bị, dụng cụ.

2. Đối với shipper

2.1. Không đến các cơ sở kinh doanh nếu có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc đang trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế.

2.2. Thực hiện khai báo y tế qua quét mã QR code trên ứng dụng Bluezone hoặc khai trên giấy khi vào cửa hàng/quán ăn.

2.3. Luôn thực hiện thông điệp 5K, đặc biệt:

- Đeo khẩu trang đúng cách khi mua hàng theo hướng dẫn của Bộ Y tế và thải bỏ ngay khẩu trang sau khi sử dụng (nếu là loại khẩu trang dùng 01 lần) vào thùng rác đúng nơi quy định.

- Giữ khoảng cách với người bán hàng và shipper khác tối thiểu 2 mét.

- Thường xuyên rửa tay với xà phòng và nước sạch hoặc sát khuẩn tay bằng dung dịch sát khuẩn.

- Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải, hoặc khăn tay, hoặc khăn giấy, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp. Vứt bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay. Bỏ rác đúng nơi quy định; tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng để tránh lây nhiễm bệnh; không khạc nhổ bừa bãi.

2.4. Đảm bảo an toàn phòng, chống dịch trong thời gian di chuyển từ nơi ở đến nơi mua hàng và ngược lại.



**PHỤ LỤC 5.2
MẪU BẢN ĐĂNG KÝ BÁN HÀNG**

(kèm văn bản số: 12538 /UBND-VP ngày 12/9/2021).

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ
V/v bán hàng trực tuyến**

Kính gửi:

Họ tên :

Địa chỉ :

Số CMND : Ngày cấp: Nơi cấp:

Số điện thoại :

Mặt hàng kinh doanh :

Tôi đăng ký bán hàng trực tuyến trong thời gian đang thực hiện giãn cách theo CT 15 tại: (xã/phường, huyện)

Tôi cam kết:

1. Thực hiện nghiêm 5K và các quy định về phòng chống dịch trong quá trình bán hàng theo quy định của chính quyền địa phương.

2. Không triển khai bán tại chỗ mà sử dụng dịch vụ giao hàng qua các app giao hàng công nghệ để giảm thiểu tối đa rủi ro lây lan dịch bệnh.

Tôi xin cam đoan thực hiện những cam kết trên, nếu có gì sai trái tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

NGƯỜI KHAI



PHỤ LỤC 5.3

MẪU BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 ĐỐI VỚI CHỦ CƠ SỞ KINH DOANH ĂN UỐNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19

Tên cơ sở kinh doanh:

Địa chỉ:

Đại diện chủ cơ sở kinh doanh:

Địa chỉ nơi cư trú:

Số CMND/CCCD:..... Ngày cấp, nơi cấp:.....

Điện thoại: Email:

Đã đọc, hiểu rõ các yêu cầu, qui định phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở kinh doanh ăn uống (Có nội dung cam kết kèm theo).

Chúng tôi cam kết thực hiện đúng các yêu cầu, qui định phòng, chống dịch nêu trên và chịu trách nhiệm trước chính quyền địa phương nếu để xảy ra việc lây nhiễm dịch COVID-19 do không thực hiện đầy đủ các nội dung cam kết này trong khi duy trì hoạt động tại thời điểm phòng, chống dịch./.

....., ngày tháng năm
 2021

Đại diện đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lưu ý: UBND xã, phường, thị trấn lưu giữ Bản cam kết và cơ sở kinh doanh ăn uống lưu giữ Nội dung cam kết phòng, chống dịch COVID-19 để thực hiện.

NỘI DUNG CAM KẾT PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 DÀNH CHO NGƯỜI BÁN HÀNG TẠI CÁC CƠ SỞ KD ĂN UỐNG

1.1. Thực hiện ký cam kết với chính quyền địa phương về việc thực hiện, tuân thủ các qui định, khuyến cáo về phòng, chống dịch COVID-19.

1.2. Ngay tại lối vào, tạo và dán mã QR code điểm kiểm dịch tại vị trí thuận tiện cho khách hàng quét mã hoặc tờ khai y tế bản giấy; trang bị đầy đủ biển báo 5K và dung dịch rửa tay sát khuẩn.

1.3. Yêu cầu shipper trước khi vào mua hàng phải đeo khẩu trang, tuân thủ khoảng cách khi chờ lấy hàng, sát khuẩn tay và khai báo y tế qua quét mã QR code trên ứng dụng Bluezone hoặc khai trên giấy. Kiên quyết từ chối phục vụ đối với những shipper khi có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở hoặc không tuân thủ các quy định về phòng, chống dịch Covid-19.

1.4. Bố trí vách ngăn tại khu vực bán hàng, quầy thu ngân (nếu có) để hạn chế nguy cơ lây nhiễm; kẻ vạch hoặc bố trí ghế ngồi giãn cách cho các shipper trong thời gian chờ lấy hàng theo qui định.

1.5. Luôn thực hiện thông điệp 5K, đặc biệt:

- Đeo khẩu trang đúng cách theo hướng dẫn của Bộ Y tế và phải bỏ ngay khẩu trang sau khi sử dụng (nếu là loại khẩu trang dùng 01 lần) vào thùng rác đúng nơi qui định.

- Giữ khoảng cách với khách hàng tối thiểu 2 mét.

- Thường xuyên rửa tay với xà phòng và nước sạch hoặc sát khuẩn tay bằng dung dịch sát khuẩn tay.

- Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tót nhát bằng khăn vải, hoặc khăn tay, hoặc khăn giấy, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp. Vứt bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay. Bỏ rác đúng nơi qui định; tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng để tránh lây nhiễm bệnh; không khạc nhổ bừa bãi.

1.6. Khi phát hiện bản thân hoặc, shipper/lao động/làm việc có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở phải thông báo ngay cho cơ sở y tế gần nhất và thực hiện theo hướng dẫn.

1.7. Quản lý người lao động/làm việc về các thông tin như họ tên, năm sinh, số CMT/CCCD, địa chỉ nơi ở, số điện thoại, địa chỉ quê quán, yêu cầu người lao động/làm việc thông báo khi có tiếp xúc với các trường hợp F0 hoặc F1, F2.

1.8. Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy; bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, đảm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay. Thường xuyên thực hiện vệ sinh nơi bán hàng đảm bảo sạch sẽ, thông thoáng.

1.9. Không giao nhận tiền và hàng hóa trực tiếp giữa người bán và shipper, phải sử dụng thiết bị, dụng cụ riêng biệt để nhận tiền và khử khuẩn trước khi lấy tiền từ các thiết bị, dụng cụ.

PHỤ LỤC 6



Thí điểm các khách sạn đón khách du lịch trong thời gian thực hiện giãn cách phòng, chống dịch Covid-19 (kèm văn bản số: 12538/UBND-VP ngày 12/9/2021)

1. Quy định chung

- Khách sạn xây dựng phương án, quy trình phục vụ khách du lịch đảm bảo yêu cầu 5K trong thời gian lưu trú tại khách sạn

- Bảo đảm an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự trong quá trình hoạt động kinh doanh.

2. Quy định về cơ sở vật chất của các khách sạn

- Khách sạn, resort có dịch vụ khép kín.

- Có khu vực giao nhận hàng hóa riêng biệt.

- Có bố trí khu vực cách ly riêng biệt khi phát hiện trường hợp khách dương tính để chờ đưa đi chữa bệnh và có khu cách ly cho các F1 theo quy định của Bộ Y tế.

3. Quy định về nhân viên phục vụ

- Phải được tiêm 02 liều vắc xin hoặc tiêm ít nhất 01 liều vắc xin được ít nhất 14 ngày trước khi vào làm việc.

- Nhân viên phục vụ trong khách sạn phải được xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT-PCR có kết quả âm tính trong vòng 72 giờ (xét nghiệm lặp lại sau mỗi 72 giờ).

- Nhân viên phục vụ trong khách sạn phải đảm bảo quy định “03 tại chỗ”; nhân viên phải cam kết làm việc xuyên suốt trong khách sạn.

- Nhân viên phải được tập huấn các quy định về phòng chống dịch Covid-19.

4. Quy định về vận chuyển

a) Vận chuyển hàng hóa

- Hàng hóa mua có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tất cả các lần giao hàng phải được rửa sạch, xịt khuẩn bằng cồn.

- Khi giao nhận hàng hóa không được tiếp xúc với người trên phương tiện; bố trí địa điểm để tập kết hàng hóa.

c) Vận chuyển rác thải

- Có ký kết hợp đồng với đơn vị vận chuyển, xử lý rác thải theo đúng quy định.

- Bố trí khu vực riêng để tập kết, thu gom, vận chuyển rác thải theo quy trình một chiều.

d) Vận chuyển hành khách

- Sử dụng xe ô tô riêng của khách sạn phục vụ khách trong suốt hành trình di chuyển khách từ nơi đón từ các tỉnh, thành phố khác đến khách sạn (theo quy trình khép kín); vệ sinh, khử khuẩn xe trước và sau khi đưa đón khách du lịch.

- Trên xe phải có dung dịch sát khuẩn, khẩu trang y tế đặt tại vị trí tiện lợi để phục vụ du khách trước khi lên xe.

5. Quy định về an ninh, an toàn

- Tại các vị trí khu vực công cộng, các dịch vụ phải lắp đặt camera (thời gian lưu trữ ít nhất 14 ngày).

- Tất cả các cổng có bảo vệ trực gác 24/24.

- Phân luồng các lối đi thực hiện di chuyển theo quy trình một chiều để tránh tiếp xúc gần.

- Các khu vực dễ tiếp cận bên ngoài phải được rào chắn an toàn.

6. Quy định đối với du khách

- Du khách phải được xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT-PCR có kết quả âm tính trong vòng 24 giờ trước khi đến khách sạn; phải được tiêm đủ 02 liều vắc xin, thời gian đã tiêm liều cuối cùng phải được ít nhất 14 ngày nhưng không quá 12 tháng trước khi vào làm việc.

- Mỗi khách phải được kiểm tra PCR định kỳ khi lưu trú tại khách sạn như sau:

+ Đối với khách ở 01 tuần: kiểm tra PCR vào ngày thứ đầu, ngày thứ 6.

+ Đối với khách ở 02 tuần: kiểm tra PCR vào ngày thứ đầu, ngày thứ 6, ngày thứ 13

- Khi ở khách sạn không được đi ra khỏi khuôn viên khách sạn; thực hiện nghiêm túc các quy định phòng chống dịch của khách sạn và địa phương; không ghép khách của các nhóm khác vào lưu trú chung phòng. Phải đặt phòng và đặt cọc trước cho khách sạn.



PHỤ LỤC 7

HƯỚNG DẪN PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TRÊN CÔNG TRƯỜNG XÂY DỰNG

(kèm văn bản số: 12538 /UBND-VP ngày 12/9/2021)

1. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1.1. Phạm vi

Áp dụng cho các công trình xây dựng tại các khu vực, địa phương đang thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 15/CT-TTg, Chỉ thị số 16/CT-TTg được các cơ quan có thẩm quyền cho phép tổ chức thi công xây dựng. Đối với các công trình xây dựng còn lại, khuyến khích các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng công trình nghiên cứu và tham khảo áp dụng phù hợp với điều kiện cụ thể của công trình.

1.2. Đối tượng áp dụng

- (1) Chủ đầu tư, chủ quản lý, sử dụng công trình (sau đây gọi là chủ đầu tư);
- (2) Các nhà thầu tham gia hoạt động xây dựng trên công trường: khảo sát, thiết kế, giám sát thi công xây dựng, thi công xây dựng, kiểm định, cung ứng vật tư, vật liệu, thiết bị...; đơn vị cung cấp dịch vụ ăn uống, vận chuyển, vệ sinh và các dịch vụ khác cho người lao động ở công trường;
- (3) Người lao động: Người làm việc trên công trường thuộc thẩm quyền quản lý của các tổ chức nêu tại các điểm 1 và 2 Mục này.

2. CÁC QUY ĐỊNH PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TRÊN CÔNG TRƯỜNG XÂY DỰNG

2.1 Yêu cầu chung

Tổ chức, cá nhân quy định tại Mục 3.2 Hướng dẫn này phải tuân thủ đầy đủ các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, hướng dẫn của Bộ Y tế, các bộ, ngành có liên quan và chính quyền địa phương về phòng, chống dịch COVID-19 (sau đây gọi là phòng, chống dịch) để tổ chức hoạt động thi công xây dựng đảm bảo an toàn; chịu trách nhiệm thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch trước pháp luật đối với nhiệm vụ được phân công.

2.2. Trách nhiệm của chủ đầu tư

(1) Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 (sau đây gọi là Ban chỉ đạo) trên công trường, gồm: Đại diện chủ đầu tư, tư vấn giám sát; chỉ huy trưởng, giám sát an toàn của các nhà thầu, người làm công tác y tế ... (thành viên); phân công cụ thể nhiệm vụ cho mỗi thành viên Ban chỉ đạo và công khai thông tin liên lạc của các thành viên. Ban chỉ đạo có trách nhiệm sau:

- a) Đầu mối chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tại địa phương liên quan đến công tác phòng, chống dịch;

b) Điều phối chung và tổ chức triển khai công tác phòng, chống dịch trên công trường; chuẩn bị sẵn sàng phương án, kịch bản xử lý các tình huống trong trường hợp công trường bị phong tỏa, cách ly;

c) Phê duyệt Kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 (sau đây gọi là “Kế hoạch”) cho công trường do nhà thầu thi công xây dựng lập;

d) Ban hành các quy định, hướng dẫn về phòng, chống dịch trên công trường, quy định về xử lý vi phạm; thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm nếu các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thi công xây dựng trên công trường không tuân thủ “Kế hoạch” và trách nhiệm được giao nêu tại các Mục 4.3, Mục 4.4 Hướng dẫn này;

đ) Thiết lập kênh liên lạc với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật/Y tế dự phòng cấp tỉnh hoặc thông qua đường dây nóng của Sở Y tế hoặc Bộ Y tế theo quy định của địa phương để được hướng dẫn, phối hợp và hỗ trợ triển khai công tác phòng, chống dịch cho công trường.

(2) Định kỳ, đột xuất giám sát và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện phòng, chống dịch theo “Kế hoạch” đối với tất cả các nhà thầu trên công trường và yêu cầu các nhà thầu có phương án để khắc phục các tồn tại (nếu có).

2.3. Trách nhiệm của các nhà thầu

(1) Thành lập Tổ công tác phụ trách phòng, chống dịch COVID-19 (Tổ công tác) phù hợp với quy mô, đặc điểm, nhiệm vụ thi công trên công trường (*gồm Chỉ huy trưởng, người phụ trách công tác an toàn, một số cán bộ kỹ thuật, người làm công tác y tế...*); phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên Tổ công tác và công khai số điện thoại để liên lạc; phối hợp với Ban chỉ đạo để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch;

(2) Tổ chức đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 trên công trường trước khi thi công để lập “Kế hoạch” theo nội dung tại Mục 4.5 và trình Ban chỉ đạo phê duyệt “Kế hoạch”;

(3) Đảm bảo và duy trì các điều kiện an toàn để thi công trên công trường theo các quy định tại Mục 4.6;

(4) Triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn về phòng, chống dịch trên công trường; phổ biến, tuyên truyền, tập huấn cho người lao động thuộc thẩm quyền quản lý các quy định về phòng, chống dịch theo hướng dẫn của địa phương, của ngành y tế và của Ban chỉ đạo; xử lý vi phạm nếu các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý không tuân thủ quy định;

(5) Cập nhật và cung cấp thông tin kịp thời về các địa điểm, khu vực có dịch bệnh COVID-19 hoặc đang bị cách ly để thông báo cho người lao động thuộc thẩm quyền quản lý biết và chủ động phòng tránh;

(6) Đảm bảo an toàn, sức khỏe và điều kiện sinh hoạt tối thiểu cho người lao động trong trường hợp công trường bị phong tỏa, cách ly dài ngày (khi phát hiện có ca nhiễm COVID-19);

(7) Phối hợp với Cơ sở y tế đủ năng lực để tổ chức xét nghiệm vi rút SARS-



CoV-2 cho người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định về phòng, chống dịch, chi tiết nêu tại điểm 6 Mục 4.5 Hướng dẫn này;

(8) Chủ động liên hệ với Cơ sở y tế địa phương để sớm tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho người lao động thuộc thẩm quyền quản lý;

(9) Hạn chế các hoạt động tập trung đông người theo quy định, giảm mật độ người lao động tại các vị trí làm việc. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để làm việc trực tuyến khi thực hiện các công việc nội nghiệp trong hoạt động thi công xây dựng (ví dụ: tổ chức cuộc họp; kiểm tra/điều chỉnh thiết kế; lập bản vẽ thi công, biện pháp thi công, hồ sơ quản lý chất lượng công trình và các loại công việc phù hợp khác);

(10) Tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường;

(11) Định kỳ, đột xuất giám sát, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện phòng, chống dịch của người lao động thuộc thẩm quyền quản lý để có phương án khắc phục các tồn tại (nếu có) hoặc điều chỉnh “Kế hoạch” phòng, chống dịch cho phù hợp.

2.4. Trách nhiệm của Người lao động

(1) Tuân thủ các quy định, biện pháp phòng, chống dịch trên công trường, nơi lưu trú tập trung (nếu có); sử dụng đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân, các thiết bị, dụng cụ y tế đã được cấp phát trên công trường; thực hiện nghiêm túc nguyên tắc 5K (*Khẩu trang, Khai báo y tế, Không tụ tập, Khoảng cách, Khử trùng*); thực hiện các biện pháp đảm bảo sức khỏe, vệ sinh cá nhân theo khuyến cáo của Bộ Y tế;

(2) Không được giấu các biểu hiện nghi nhiễm COVID-19 (*mệt mỏi, sốt > 38°C, ho, đau rát họng, khó thở, giảm hoặc mất vị giác hoặc khứu giác ...*) của bản thân, người xung quanh; nếu phát hiện phải thông báo ngay với Tổ công tác trên công trường, nơi cư trú tập trung để có phương án xử trí kịp thời;

(3) Chỉ được phép làm việc trên công trường khi đảm bảo các điều kiện:

a) Trong tình trạng sức khỏe tốt; không có biểu hiện nghi nhiễm COVID-19 như đã nêu tại điểm 2 Mục này, không thuộc đối tượng cách ly y tế theo quy định của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19;

b) Thực hiện khai báo y tế, kê khai đầy đủ thông tin và đã tuân thủ thực hiện các quy định có liên quan của Hướng dẫn này.

2.5. Nội dung của Kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19

Nội dung “Kế hoạch” theo hướng dẫn của Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020, bao gồm:

(1) Danh mục các công việc cần triển khai kèm theo người thực hiện, thời gian thực hiện; người giám sát, kiểm tra và chấp thuận.

(2) Xác định vị trí, khu vực có nguy cơ truyền nhiễm dịch trên công trường và biện pháp giảm thiểu nguy cơ và chống lây nhiễm tương ứng.

(3) Phương án vận chuyển và biện pháp kiểm soát đảm bảo an toàn phòng, chống dịch đối với công tác vận chuyển, cung cấp nhiên liệu, vật tư, vật liệu xây dựng và dịch vụ khác phục vụ thi công và sinh hoạt của người lao động trên công trường.

(4) Phương án vận chuyển người, mô hình tổ chức thi công tại công trường, cụ thể như sau:

a) Phương án 03 tại chỗ (thi công tại chỗ - ăn tại chỗ - nghỉ tại chỗ) theo phương án giãn cách, chia ca kíp đảm bảo an toàn; đảm bảo điều kiện về nơi lưu trú tập trung theo quy định tại Mục VII của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021;

b) Phương án vận chuyển người lao động từ nơi ở tập trung đến nơi làm việc với phương châm “1 cung đường, 2 điểm đến” theo Quyết định số 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021;

c) Các phương án còn lại (nếu không áp dụng 02 phương án trên): Người lao động phải có xác nhận kết quả âm tính với vi rút SARS-CoV-2 (xét nghiệm nhanh kháng nguyên hoặc bằng phương pháp RT-PCR) trong thời gian 72 giờ phù hợp với yêu cầu của chính quyền địa phương trước khi vào làm việc;

d) Các phương án, mô hình tổ chức thi công khác đảm bảo an toàn và được chính quyền địa phương chấp thuận.

(5) Phương án xử trí và bố trí khu vực để cách ly tạm thời đối với trường hợp người lao động có biểu hiện nghi nhiễm COVID-19 hoặc là người tiếp xúc gần (F1, F2) với ca bệnh bị nhiễm COVID-19 (F0) được phát hiện trên công trường theo quy định tại Mục VI, VII Hướng dẫn của Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020.

(6) Phương án tổ chức xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2 cho người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định về phòng chống dịch:

a) Trước khi thực hiện theo phương án “3 tại chỗ” hoặc phương án “1 cung đường 2 điểm đến” thì tất cả người lao động trên công trường phải có kết quả xét nghiệm âm tính với vi rút SARS-CoV-2 (Test nhanh/RT-PCR) được thực hiện theo quy định của ngành y tế.

b) Trong quá trình thi công xây dựng, người sử dụng lao động phải tổ chức xét nghiệm sàng lọc, luân phiên bằng xét nghiệm nhanh kháng nguyên hoặc xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT-PCR mẫu gộp, tần suất từ 5-7 ngày/lần cho tối thiểu 20% người lao động tại công trường (*lưu ý các đối tượng có nguy cơ cao: bảo vệ, tổ trưởng tổ sản xuất, quản lý kho, giao nhận vật tư thiết bị, giám sát xây dựng, giám sát an toàn, chỉ huy trưởng, chỉ huy phó, quản lý dự án*). Nếu kết quả xét nghiệm dương tính, thì tổ chức thực hiện cách ly và xét nghiệm RT-PCR mẫu đơn để khẳng định và thực hiện Phương án xử trí như đã nêu tại điểm 5 của Mục 4.5 Hướng dẫn này.

(7) Phương án đảm bảo an toàn, sức khỏe và điều kiện sinh hoạt tối thiểu cho người lao động trong trường hợp công trường bị phong tỏa, cách ly dài ngày



(khi phát hiện có ca nhiễm COVID-19).

(8) Các nội dung cần thiết khác phù hợp với điều kiện thực tế của nhà thầu và đặc điểm riêng của công trường.

2.6. Điều kiện an toàn để thi công xây dựng

(1) Phải đảm bảo nguy cơ lây nhiễm COVID-19 tại công trường được đánh giá ở mức thấp trở xuống theo hướng dẫn tại Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19;

(2) Phải tổ chức đo kiểm tra thân nhiệt, khai báo y tế, kiểm soát đeo khẩu trang cho tất cả người lao động ra/vào công trường; không cho phép người không có nhiệm vụ vào công trường;

(3) Phải bố trí khu vực riêng đối với người đến làm việc, giao dịch tại công trường và quản lý chặt chẽ số lượng, thông tin nơi cư trú, số điện thoại để theo dõi; bắt buộc thực hiện 5K để phòng, chống dịch;

(4) Người lao động trên công trường phải đảm bảo các điều kiện, quy định nêu tại Mục 4.4 Hướng dẫn này và phải được trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân theo quy định;

(5) Phải có biện pháp tổ chức thi công hợp lý để đảm bảo khoảng cách, giãn cách theo quy định; hạn chế tối đa việc tiếp xúc gần. Trong trường hợp bất khả kháng, do đặc thù công việc bắt buộc phải tiếp xúc gần dưới 2m hoặc có nguy cơ lây nhiễm thì người lao động phải được trang bị và sử dụng kính (loại ôm sát mặt) hoặc chụp mặt nạ;

(6) Phải có biện pháp kỹ thuật để đảm bảo thông gió khi làm việc trong nhà, trong các không gian kín (ví dụ: phòng kín, tầng ngầm...);

(7) Phải niêm yết công khai thông tin liên lạc (tên, số điện thoại) của Ban chỉ đạo trên công trường;

(8) Các tổ chức, cá nhân cung cấp vật tư, vật liệu, thiết bị, dịch vụ cho công trường phải có cam kết đảm bảo thực hiện các quy định về phòng, chống dịch với địa phương khi ra/vào công trường;

(9) Bộ phận y tế trên công trường phải được trang bị đủ các trang thiết bị, dụng cụ y tế cần thiết để phòng, chống dịch: như nhiệt kế, khẩu trang y tế, xà phòng, nước rửa tay, dung dịch sát khuẩn tay (chứa ít nhất 60% cồn), thuốc thông thường... và có phòng/khu vực riêng để xử trí khi phát hiện người có biểu hiện nghi nhiễm COVID-19 theo hướng dẫn của ngành y tế;

(10) Đối với các khu vực phục vụ ăn, uống, chỗ ở/nghỉ cho người lao động:

a) Phải bố trí nước uống, khu vực ăn ca, khu vệ sinh, nghỉ tạm (nếu có) đáp ứng được nhu cầu cần thiết của người lao động, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và đáp ứng các yêu cầu về phòng, chống dịch;

b) Trong trường hợp, có tổ chức lưu trú tập trung cho người lao động thì nơi lưu trú tập trung phải đảm bảo theo quy định tại Mục VII của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021.

(11) Nếu tổ chức đưa đón người lao động bằng phương tiện ô tô phải đảm bảo các quy định về số lượng người trên xe, thông gió, đo kiểm tra thân nhiệt cho người lao động, rửa tay sát khuẩn, quản lý danh sách, vệ sinh khử khuẩn trên xe và các quy định khác;

Vệ sinh môi trường, khử khuẩn hàng ngày tại nơi làm việc theo quy định tại mục V của Hướng dẫn kèm theo Quyết định 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 và Phụ lục 3 Quyết định 3638/QĐ-BYT ngày 30/7/2021 của Bộ Y tế.